

### Chỉ đạo thực hiện

Tôn Thiện Đồng  
Ủy viên BTV Tỉnh ủy  
Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

### Chịu trách nhiệm xuất bản

Huỳnh Minh Hải  
Phó Trưởng Ban  
Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

### Ban Biên tập

Huỳnh Minh Hải  
Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang  
Phạm Hữu Hải  
Vũ Thị Thúy Nga  
Nguyễn Văn Chín  
Lương Hồng Khiên  
Vũ Thị Hồng Vĩnh  
Hoàng Văn Khôi

### Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Lâm Đồng  
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.  
In 5.000 cuốn, khổ 20 x 28,5 cm  
tại Công ty TNHH TM-DV Hải Triều

### Giấy phép xuất bản

Số 05/GP-XBBT do Sở Thông tin  
và Truyền thông Lâm Đồng  
cấp ngày 26/02/2025.  
In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/2025.



## Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 5/2025

1. Tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa nhân sự kiện các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương: 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025); 50 năm Ngày giải phóng Côn Đảo (01/5/1975 - 01/5/2025); Ngày Quốc tế Lao động (1/5); 70 năm Ngày thành lập Hải Quân nhân dân Việt Nam (07/5/1955 - 07/5/2025); 80 năm Ngày chiến thắng hoàn toàn của các nước Đồng Minh chống phát xít (09/5/1945 - 09/5/2025); 30 năm Ngày thành lập Hội người cao tuổi Việt Nam (10/5/1995 - 10/5/2025); 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025); 120 năm ngày sinh đồng chí Hoàng Quốc Việt (28/5/1905 - 28/5/2025), lãnh đạo tiên bối, tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam và các ngày kỷ niệm quan trọng khác trong tháng.

2. Tổ chức quán triệt, học tập và tuyên truyền sâu rộng kết quả Hội nghị Trung ương 11 khóa XIII, tập trung vào hai nhóm vấn đề chính là: (1) Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. (2) Tiếp tục chuẩn bị cho Đại hội XIV của Đảng và bầu cử Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2030.

3. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị để góp phần củng cố sự đồng tình, ủng hộ của Nhân dân đối với cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nói riêng và cách chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước nói chung.

4. Tuyên truyền Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV; Kỳ họp tiến hành theo 02 đợt: Đợt 1: Từ ngày 05/5 đến hết ngày 28/5/2025; Đợt 2: Từ ngày 11/6 đến hết sáng ngày 28/6/2025. Dự kiến Quốc hội sẽ thông qua 11 dự án luật và cho ý kiến lần đầu đối với 16 dự án luật khác. Đây là Kỳ họp có rất nhiều nội dung quan trọng liên quan đến kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của đất nước. Đặc biệt, Quốc hội sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và sửa đổi các luật liên quan đến sửa đổi Hiến pháp nhằm phục vụ việc tinh gọn bộ máy theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW.

5. Tuyên truyền, giới thiệu các tư tưởng, quan điểm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong các bài viết: "Vươn mình trong hội nhập quốc tế"; "Phát triển kinh tế tư nhân - Đòn bẩy cho một Việt Nam thịnh vượng"; "Tương lai cho thế hệ vươn mình"...

6. Thông tin tuyên truyền kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình: Đề cao vị thế, uy tín của đất nước; khẳng định đường lối đối ngoại nhất quán của Đại hội XIII, trong đó ưu tiên hàng đầu là quan hệ với các nước láng giềng. Tuyên truyền đậm nét về tiềm năng trong quan hệ hợp tác Việt Nam - Trung Quốc, thể hiện rõ tầm quan trọng của quan hệ với Trung Quốc đối với sự phát triển của Việt Nam trong kỷ nguyên mới; sự trao đổi chiến lược, thân tình, tin cậy giữa hai đồng chí Tổng Bí thư. Lập trường nhất quán của Việt Nam trong giải quyết hòa bình, phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế các tranh chấp, các vấn đề còn tồn tại giữa hai bên, góp phần duy trì hòa bình, ổn định khu vực và trên thế giới.

7. Đẩy mạnh tuyên truyền công tác đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị.

8. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội 4 tháng đầu năm 2025, các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tháng 5/2024; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh; các biện pháp chống hạn của các ngành chức năng và các địa phương cho sản xuất nông nghiệp, công tác quản lý bảo vệ tài nguyên, khoáng sản; vệ sinh an toàn thực phẩm; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông...



**CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH -**

**CẢ  
MỘT  
ĐỜI**

**vì nước,  
vì dân**

 **BAN BIÊN TẬP**

**C**hủ tịch Hồ Chí Minh - Người đã dâng hiến trọn vẹn cả cuộc đời và sự nghiệp của mình cho dân tộc Việt Nam, là hiện thân của khát vọng mãnh liệt giải phóng dân tộc, phấn đấu đến cùng cho nền độc lập của Tổ quốc, tự do, hạnh phúc của dân tộc. Đây không chỉ là giải phóng dân tộc mà còn là phát triển dân tộc, đưa dân tộc ta ra khỏi tình cảnh nô lệ, nước mất nhà tan, bị đọa đày áp bức dưới ách thống trị của đế quốc, thực dân, giành lại độc lập chủ quyền và xây dựng đất nước giàu mạnh, Nhân dân trở thành người chủ, có cuộc sống ấm no, tự do và hạnh phúc.

Sau gần một thập kỷ đầu tiên trong cuộc hành trình tìm đường cứu nước cứu dân, từ ngày 5/6/1911 khi rời bến cảng Nhà Rồng đến năm 1920, Người đã tiếp cận tư tưởng Lê-nin về quyền tự quyết của các dân tộc. Luận cương của Lê-nin đã giúp Người tìm thấy câu trả lời mà Người hằng mong đợi, đã dẫn đến bước ngoặt tư tưởng và hành động của Người. Từ một người yêu nước với tình cảm thương dân mãnh liệt và tinh thần dân tộc sâu sắc, Người đã trở thành một chiến sĩ cộng sản. Năm 1923, Nguyễn Ái Quốc đã lần đầu tiên đến quê hương của Cách mạng Tháng Mười và chủ

nghĩa xã hội hiện thực. Chứng kiến trực tiếp sự hồi sinh của nước Nga Xô Viết, Nguyễn Ái Quốc đã bước đầu rút ra những thu hoạch bổ ích để xác tín một niềm tin khoa học về chủ nghĩa xã hội, về con đường tất yếu phải đi qua để thực hiện lý tưởng và mục tiêu cách mạng trên quê hương, đất nước mình với hệ giá trị cốt yếu của phát triển: Độc lập - Tự do - Hạnh phúc cho dân tộc và Nhân dân.

Nhờ nắm vững linh hồn của chủ nghĩa Mác-Lênin là sự thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, vào những năm 1924 - 1925, Nguyễn Ái Quốc đã hình thành những nhận thức cơ bản về



cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng vô sản (xã hội chủ nghĩa), về mối quan hệ khăng khít giữa cách mạng ở chính quốc với cách mạng ở thuộc địa, về sự phát triển chủ nghĩa yêu nước chân chính và tinh thần dân tộc với chủ nghĩa quốc tế chân chính của giai cấp công nhân. Luận điểm của Người cho rằng, chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới có thể giải phóng các dân tộc bị áp bức, giải phóng giai cấp công nhân và giải phóng xã hội, đem lại ấm no, tự do, hạnh phúc của các dân tộc trên thế giới.

Năm 1930, Nguyễn Ái Quốc sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Các Văn kiện “Chánh cương vắn tắt của Đảng”, “Sách lược vắn tắt của Đảng”, “Điều lệ tóm tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam” và “Lời kêu gọi” nhân dịp thành lập Đảng do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trực tiếp soạn thảo, được thảo luận và thông qua tại hội nghị thành lập Đảng. Các văn kiện quan trọng đó thể hiện tinh thần cách mạng triệt để và sáng tạo, kết hợp một cách đúng đắn và phù hợp giữa lý luận và thực tiễn Việt Nam. Quan điểm cơ bản của các văn kiện này có giá trị xuyên suốt con đường và mục tiêu cách mạng nước ta, đó là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Dù trong hình thức vắn tắt, các văn kiện thành lập Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo được thông qua đã tỏ rõ bản chất giai cấp công nhân của Đảng và tầm nhìn thấu suốt con đường, mục tiêu cách mạng, chiến lược đại đoàn kết, sự trung thành của Đảng với lợi ích giai cấp và mục

tiêu độc lập dân tộc, gắn chặt sự phối hợp cách mạng nước ta với phong trào cách mạng giải phóng dân tộc của các dân tộc bị áp bức và phong trào công nhân quốc tế. Đó là sự thể hiện bản chất của Đảng cách mạng theo học thuyết Đảng kiểu mới của Lê-nin.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kiện lịch sử quan trọng, đánh dấu bước ngoặt của phong trào cách mạng Việt Nam, đây là khởi đầu dẫn tới Thời đại Hồ Chí Minh, kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội Việt Nam, chấm dứt cuộc khủng hoảng triền miên về đường lối cứu nước từ cuối thế kỷ 19 đến thập niên 30 thế kỷ 20. Bước ngoặt ấy cũng là khởi đầu cho sự thay đổi số phận của dân tộc ta, là dấu mốc điển hình cho sự phát triển thành thực tự tướng, đường lối và phương pháp cách mạng của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, dẫn tới Cách mạng Tháng Tám và sự ra đời chế độ cộng hòa dân chủ Việt Nam với Tuyên ngôn độc lập bất hủ được Người soạn thảo và đọc tại Thủ đô Hà Nội ngày 02/9/1945.

Hồ Chí Minh không chỉ là nhà tư tưởng kiệt xuất phát kiến ra quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam trong thời đại mới là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, tìm ra quy luật đặc thù của Đảng Cộng sản Việt Nam, đó là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước của Nhân dân ta, mà còn là nhà tổ chức thiên tài, là linh hồn của cách mạng Việt Nam,

của khối đại đoàn kết toàn dân tộc gắn liền với đoàn kết quốc tế. Đảng cách mạng chân chính do Người sáng lập và rèn luyện, mới 15 tuổi đã đủ sức lãnh đạo thành công Cách mạng Tháng Tám năm 1945 - một trong những cuộc cách mạng điển hình nhất trong thế kỷ 20, chỉ sau Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917. Với Cách mạng Tháng Tám năm 1945, một thời đại mới đã mở ra ở Việt Nam, thời đại mang tên Người, thời đại rực rỡ huy hoàng nhất trong lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Vào lúc đó, đội ngũ của Đảng chỉ năm nghìn người đã tiên phong, chiến đấu, hy sinh đưa 20 triệu người Việt Nam thoát khỏi ách nô lệ, trở thành người chủ và làm chủ vận mệnh của mình. Từ đây, Đảng do Người lãnh đạo đã chính thức trở thành Đảng cầm quyền. Chế độ cộng hòa dân chủ ra đời, do Người khai sinh với bản Tuyên ngôn độc lập - một áng thiên cổ hùng văn, tuyên ngôn lập quốc, dựng nước thời hiện đại. Vị thế và quyền của dân tộc Việt Nam, “Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe Đồng minh chống phát xít mấy năm nay” đã được Hồ Chí Minh khẳng định: “Dân tộc đó phải được tự do! Dân tộc đó phải được độc lập”. Kết thúc bản Tuyên ngôn, Hồ Chí Minh khẳng định những quyền tự do, độc lập của Việt Nam, khẳng định sự thật lịch sử: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập”.



Đó là những quyền thiêng liêng, những giá trị thiêng liêng: “Toàn thể dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy”.

Với Việt Nam, đó vừa là tuyên bố chính trị - pháp lý, vừa là lời thề nguyện về quyết tâm sắt đá, về đức hy sinh cao cả của toàn thể dân tộc để bảo vệ, giữ vững những quyền đã giành được.

Với thế giới, Tuyên ngôn độc lập như một thông điệp mà Chính phủ và Nhân dân Việt Nam gửi tới toàn thể giới để tỏ rõ lập trường và quan điểm, thái độ và hành động của mình gìn giữ tự do, độc lập mới giành được.

Đó là sự mở đầu trong toàn bộ nỗ lực thực hiện khát vọng độc lập, tự do, hạnh phúc cho dân tộc Việt Nam của Hồ Chí Minh trong điều kiện nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới khai sinh, chính thể cộng hòa dân chủ vừa mới ra đời.

Nền độc lập phải là độc lập thực chất và hoàn toàn, độc lập gắn liền với tự do. Ý chí của Hồ Chí Minh và của toàn thể dân tộc ta là độc lập tự do thực sự và hoàn toàn, nó không thể là cái bánh vẽ, giả hiệu. Độc lập trong tự do, và tự do, tự quyết định vận mệnh của mình phải bảo đảm cho nền độc lập, thống nhất Tổ quốc. Độc lập tự do phải do chính Nhân dân ta chủ động

đấu tranh giành lấy, không thể chờ đợi bên ngoài, không thể thụ động, ỷ lại. Do đó, để có độc lập tự do phải trải qua nhiều gian khổ, hy sinh, đó là sự nghiệp đấu tranh lâu dài, bền bỉ, phải đoàn kết, hợp sức, phát huy lòng yêu nước tự bên trong và tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ từ bên ngoài của quốc tế.

Khát vọng Độc lập - Tự do - Hạnh phúc cho dân tộc Việt Nam của Hồ Chí Minh còn đồng thời là khát vọng thống nhất Tổ quốc. Trong lời tuyên bố với quốc dân ngày 23/10/1946, Hồ Chí Minh nói: “Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu khổ, là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên. Tôi trân trọng hứa với đồng bào rằng; Với quyết tâm của đồng bào, với quyết tâm của toàn thể nhân dân, Nam Bộ nhất định trở lại cùng thân ái chung trong lòng Tổ quốc”. Người cũng nêu lên những việc phải làm ngay để tạo không khí hòa bình, và xây đắp con đường dân chủ để đi tới sự nghiệp Việt Nam thống nhất của chúng ta.

Đối với Người, độc lập dân tộc không tách rời với thống nhất Tổ quốc và độc lập, thống nhất Tổ quốc, gắn với tự do, hạnh phúc của Nhân dân. Người đã nhiều lần nhắc nhở chúng ta “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”.



Chủ tịch Hồ Chí Minh làm việc tại Bắc Bộ Phủ năm 1946.



Người đã nỗ lực hết mình, làm hết sức mình cùng với Đảng và Chính phủ do Người lãnh đạo thực hành cho bằng được những tư tưởng cao quý đó. Nội các Chính phủ do Người đứng đầu đã từng tuyên thệ, đã đọc lời thề trung thành với Tổ quốc, phấn đấu đến cùng cho lợi quyền dân chúng, dù có phải hy sinh cả tính mạng cũng sẵn sàng. Trên diễn đàn Quốc hội tại kỳ họp thứ hai, khóa I, ngày 31/10/1946, Người tuyên bố trước quốc dân và quốc tế rằng, “Hồ Chí Minh không phải là kẻ tham quyền cố vị, mong được thăng quan phát tài”. Người cũng nhấn mạnh, “Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ toàn dân đoàn kết và tập hợp nhân tài không đảng phái... Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ liêm khiết... một Chính phủ biết làm việc, có gan góc, quyết tâm đi vào mục đích trong thì kiến thiết, ngoài thì tranh thủ độc lập và thống nhất của nước nhà”. Là điển hình cho đức tính kiên quyết và nhất quán, lời nói luôn đi đôi với việc làm, chủ trương lãnh đạo bằng chính phẩm chất gương mẫu, tận tụy, liêm khiết và hy sinh, Hồ Chí Minh và Chính phủ do Người lãnh đạo đã tỏ rõ sự nỗ lực cao độ để thực hiện khát vọng Độc lập - Tự do - Hạnh phúc cho dân tộc Việt Nam.

Vào cuối đời, ngày 14/7/1969, khi trả lời nhà báo Cu-ba, nữ đồng chí Mác-ta Rô-hát, Người nói “Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi”. Đủ hiểu vì sao, trên giường bệnh, trước phút lâm chung, Người vẫn đau đáu chờ tin chiến thắng trên chiến trường miền Nam, Người vẫn



*Các chiến sĩ Điện Biên mừng sinh nhật Bác (19/5/1954).*

hỏi về đời sống Nhân dân, nhất là nông dân ở nông thôn trong những ngày đê vỡ, lũ lụt. Người vẫn quan tâm tới Tết Trung thu của các cháu thiếu nhi và việc chuẩn bị cho ngày khai giảng năm học mới của các cháu. Trong Di chúc ở những dòng cuối cùng, Người ra đi không có gì phải hối hận vì đã sống hết mình, đã phục vụ hết mình cho dân, cho nước. Người chỉ có điều tiếc nuối, “không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”.

Tâm nguyện của Người, điều mong muốn cuối cùng của Người ký thác vào toàn dân, toàn Đảng là “một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”. Tâm nguyện ấy là khát vọng của Người, là thực hiện khát vọng cho dân tộc Việt Nam: Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Người đã cống hiến cả cuộc đời mình, hy sinh cả cuộc sống riêng tư, hạnh phúc riêng tư để

trọn đời tranh đấu cho hạnh phúc lớn lao của toàn dân tộc, của cả nhân loại cần lao. Người biểu đạt trí tuệ, lương tâm, khí phách của toàn dân tộc, là “hình ảnh của dân tộc”.

Người không chỉ thể hiện khát vọng dân tộc mà còn là người thực hiện khát vọng ấy, toàn tâm toàn ý vì vận mệnh của dân tộc, vì cuộc sống của Nhân dân. Đã 114 năm kể từ ngày Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước. Đã 84 năm kể từ khi Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Cũng đã hơn nửa thế kỷ, Hồ Chí Minh để lại bản Di chúc thiêng liêng. Tư tưởng và di sản vĩ đại mà Người để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang tiếp tục được phát huy trong sự nghiệp đổi mới, để đất nước phát triển nhanh và bền vững, dân tộc cường thịnh, trường tồn, sánh vai cùng các cường quốc năm châu như sinh thời Người vẫn hằng mong.

**B.B.T**



# GIẢI PHÓNG CÔN ĐẢO

## - NHỮNG GIỜ PHÚT KHÔNG QUÊN

 **THÚY NGÀ** (Tổng hợp)

Côn Đảo - vùng đất linh thiêng, nơi từng được mệnh danh là “địa ngục trần gian” trong suốt hơn một thế kỷ bị thực dân, đế quốc giam giữ, tra tấn những người yêu nước, cách mạng Việt Nam. Nhưng chính tại nơi đây, tinh thần bất khuất, ý chí đấu tranh không ngừng nghỉ của các thế hệ chiến sĩ cách mạng đã thắp lên ngọn lửa của lòng yêu nước và khát vọng tự do.

Tháng 3/1975, khi Chiến dịch Tây Nguyên mở màn cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 thì Mỹ - ngụy tăng cường phòng thủ Côn Đảo. Chúng sửa lại con đường từ thị trấn qua Hàng Dương lên Sở Tiêu; với hệ thống đường này, địch có thể khống chế các trại tù phía chân núi. Trong trường hợp tù nhân nổi dậy, chúng có thể cơ động lực lượng và bố trí hỏa lực đàn áp, đẩy lực lượng nổi dậy ra phía biển và nhanh chóng tiêu diệt.

Ngày 29/4/1975, trong khi Quân giải phóng tiến vào Sài Gòn thì ở Côn Đảo, các trại tù cấm cố bị canh gác chặt chẽ. Bầu trời Côn Đảo náo loạn bởi các chuyến bay quân sự lên xuống sân bay Cỏ Ống chở quân tướng Mỹ - ngụy di tản. 16 giờ 30 phút

cùng ngày, bọn cố vấn Mỹ đóng ở Côn Đảo rút chạy.

S á n g 30/4/1975, Đại úy Phạm Huỳnh Trung, Chỉ huy phó Đặc khu Côn Sơn triệu tập một cuộc họp liên tịch giữa các sĩ quan và công chức có quyền thế trên đảo cùng đám gác ngục ác ôn nhất như: Lê Văn Khương, Đỗ Văn Phục... Chúng quyết định khóa chặt tất cả các phòng giam, bố phòng nghiêm ngặt trong, ngoài lao, tổ chức di tản ra tàu bằng mọi phương tiện trên đảo và âm mưu thủ tiêu toàn bộ tù chính trị bằng lựu đạn vào giờ chót. Nhưng kế hoạch chưa kịp thực hiện thì tin Dương Văn Minh đầu hàng, Sài Gòn hoàn toàn giải phóng.

Bằng nhiều nguồn tin, anh em tù nhân đều phán đoán trong đất liền có biến động lớn, nhưng chưa biết là Sài Gòn đã được giải phóng. Ban lãnh đạo các khu của Trại VII quyết định tổ chức kỷ niệm trọng thể Ngày Quốc tế Lao động (1/5) để phát huy uy thế của tù chính trị, đồng thời thăm dò phản ứng của địch. Các trại khác cũng đều chuẩn bị tổ chức lễ kỷ niệm.



Đơn vị sư đoàn 3 tiến vào Côn Đảo.

Khi nhận được tin Dương Văn Minh đầu hàng, Sài Gòn giải phóng, bọn ác ôn trên đảo tháo chạy toán loạn; nhóm binh sĩ, công chức yêu cầu anh em tù chính trị ra giải phóng Côn Đảo, duy trì trật tự an ninh và đảm bảo tính mạng tài sản cho những người còn lại trên đảo. Mọi người hồi hộp lắng nghe thông tin của Đài Tiếng nói Việt Nam phát bản tin Dương Văn Minh đầu hàng, thành phố Sài Gòn hoàn toàn được giải phóng, Ủy ban Quân quản đã được thành lập và công bố 12 chính sách trong vùng mới giải phóng.

Ngay sau phút sống sờ sờ và sung sướng, những người có trách nhiệm ở Khu H quyết định hành động, chớp thời cơ giải phóng Côn Đảo. Lực lượng tù nhân giải phóng thu ngay khẩu súng các bin và chùm chìa khóa Trại VII, người mở cửa, người



phát loa thông báo cho các khu. Tiếng reo hò từ Khu H lan ra các khu Trại VII. Được tin Sài Gòn đã giải phóng, nhiều phòng chưa kịp mở khóa, anh em đã bẻ song, phá cửa, đập tường ra. Lúc ấy là 1 giờ sáng ngày 01/5/1975. Đến 3 giờ sáng, cả 8 khu (A-B-C-D-E-F-G-H) của Trại VII hoàn toàn được giải phóng.

Lúc bấy giờ, các đồng chí có trách nhiệm ở Trại VII triệu tập ngay một cuộc họp và quyết định thành lập Đảo ủy lâm thời (gồm 7 người) để lãnh đạo cuộc nổi dậy. Đảo ủy lâm thời đề ra chương trình hành động, gồm ba điểm chính: Cử người đi giải phóng các nhà lao, trước hết là lao phụ nữ; tổ chức ngay lực lượng vũ trang, chiếm trại lính và các vị trí quan trọng; thành lập chính quyền cách mạng để quản lý và giải quyết mọi việc trên đảo. Theo đó, Đảo ủy lâm thời tổ chức lực lượng chia thành nhiều tốp, từ Trại VII đến giải phóng các trại.

Đến 8 giờ sáng ngày 01/5/1975, lực lượng tù nhân đã hoàn toàn làm chủ thị trấn Côn Đảo. 10 giờ, đài truyền thanh phát tin Côn Đảo hoàn toàn giải phóng và công bố danh sách các thành viên trong chính quyền cách mạng. Chiều ngày 02/5/1975, Đài Vô tuyến Côn Đảo phát sóng, chuyển bức điện của chính quyền cách mạng ở Côn Đảo về đất liền. Khi Thành ủy Sài Gòn hỏi Côn Đảo cần gì để đất liền chi viện ngay thì đồng chí đại diện cho Đảo ủy lâm thời trả lời: "Chúng tôi cần ảnh Bác Hồ".

Rạng sáng ngày 04/5/1975, khi tàu V.609 và tàu V.683 Hải

quân chở bộ đội ra đến nơi thì tù chính trị Côn Đảo đã hoàn toàn làm chủ và ổn định tình hình trên đảo. 500 tấm ảnh Bác Hồ được tù nhân giải phóng rước về các phòng, các trại. Giờ phút trang nghiêm ấy, không gian Côn Đảo dường như lắng lại, tan vào những giọt nước mắt nóng hổi trên gò má hóp của những người tù. Ủy ban Quân quản Côn Đảo được thành lập. Cuộc đấu tranh của những người tù chính trị Côn Đảo đã giành được thắng lợi trọn vẹn sau gần 20 năm thử thách nghiệt ngã, từng trải qua biết bao gian khổ hy sinh và những bước thăng trầm.

Mới đây, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương đã có Công văn số 36-CV/BTGDVTW đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị, thống nhất lấy ngày 01/5/1975 làm Ngày kỷ niệm Giải phóng Côn Đảo. Việc quyết định chọn ngày 01/5 làm Ngày kỷ niệm Giải phóng Côn Đảo có ý nghĩa sâu sắc. Ngày 01/5 vốn là Ngày Quốc tế Lao động, nay còn được gắn với một chiến thắng của người Việt Nam, càng làm nổi bật tinh thần đấu tranh vì chính nghĩa, công lý và quyền con người. Sự kiện giải phóng Côn Đảo không chỉ là quá khứ mà còn là bài học lớn cho hiện tại và tương lai. Trách nhiệm của thế hệ hôm nay là tiếp nối truyền thống, xây dựng đất nước giàu mạnh, gìn giữ độc lập và chủ quyền.

Từ tháng 4/1975 Côn Đảo trở về với Tổ quốc Việt Nam thống nhất, đảng bộ và Nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quyết tâm biến hòn đảo tù ngục trở thành hòn đảo

ngọc, trù phú giàu đẹp. Sau gần 40 năm phấn đấu, xây dựng và thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng cộng sản Việt Nam khởi xướng, lãnh đạo, Côn Đảo đã và đang chuyển mình mạnh mẽ, không ngừng đổi thay, một diện mạo mới đồng hành cùng sự phát triển của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: là trung tâm dịch vụ hàng hải, đánh cá trong nước và quốc tế, bộ mặt cảnh quan Côn Đảo đã khang trang đẹp đẽ hơn nhờ vào sự nỗ lực phấn đấu xây dựng cơ sở hạ tầng, đường sá, cầu cống, nhà ở... thông tin liên lạc giữa Côn Đảo với đất liền được thông suốt. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện và ngày một nâng cao, điều đó làm cho Côn Đảo xích lại gần hơn với đất liền. Bên cạnh đó, với tiềm năng du lịch sinh thái biển đảo phong phú, Côn Đảo đang hướng đến sự phát triển bền vững, trở thành một điểm sáng về kinh tế, văn hóa, du lịch gắn với bảo tồn thiên nhiên.

Kỷ niệm 50 năm giải phóng Côn Đảo là dịp để các thế hệ hôm nay tri ân những đóng góp, hy sinh của các anh hùng, những người đã từng sống, chiến đấu và chịu đựng gian khổ trong nhà tù Côn Đảo, không khuất phục trước sự tàn bạo của kẻ thù. Họ đã góp phần quan trọng vào chiến thắng ngày 30/4/1975, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Những câu chuyện, ký ức lịch sử đầy tự hào của các chiến sĩ sẽ được kể lại, góp phần giáo dục thế hệ trẻ về lòng yêu nước, sự kiên cường và tinh thần bất khuất.

**T.N**



# CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ:

# 56 ngày đêm CHẤN ĐỘNG ĐỊA CẦU

📖 KIỀU NINH

Trong lịch sử chiến tranh Việt Nam, chiến dịch Điện Biên Phủ là một sự kiện quan trọng hàng đầu, diễn ra từ tháng 12/1953 đến tháng 5/1954. Với 56 ngày đêm chiến đấu kiên cường, dũng cảm, sáng tạo, quân và dân ta đã làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, đánh dấu một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc ta.

Chiến thắng Điện Biên Phủ là biểu tượng rực rỡ về sức mạnh của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, thể hiện sâu sắc bản lĩnh, truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc ta. Trong bài viết nhân kỷ niệm 10 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Điện Biên Phủ như là một cái mốc chói

lọi bằng vàng của lịch sử. Nó ghi rõ nơi chủ nghĩa thực dân lặn xuống dốc và tan rã, đồng thời phong trào giải phóng dân tộc khắp thế giới đang lên cao đến thắng lợi hoàn toàn”. Thắng lợi đó thể hiện đường lối lãnh đạo đúng đắn, chiến lược quân sự tài tình, nghệ thuật quân sự độc đáo của Đảng; đồng thời, là kết quả của sự kết

hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh vật chất với sức mạnh chính trị, tinh thần của quân và dân ta.

Trước nguy cơ Kế hoạch Nava bị phá sản, Pháp gấp rút điều động lực lượng chiếm Điện Biên Phủ, xây dựng nơi đây trở thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, tạo bàn đạp chiến lược khống chế khu vực Tây Bắc, Thượng Lào, thu hút, “ngheo nhát” chủ lực của ta. Trong bối cảnh đó, đầu tháng 12/1953, Bộ Chính trị đã quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ, “Tập trung đại bộ phận lực lượng chủ lực thiện chiến của ta lên mặt trận Điện Biên Phủ, mở chiến dịch tiến công tiêu diệt những lực lượng tinh nhuệ nhất của địch trong tập đoàn cứ điểm mạnh nhất của chúng trên chiến trường Đông Dương”.

Ngày 25/01/1954, các đơn vị bộ đội ta ở vị trí tập kết sẵn sàng nổ súng theo phương châm tác chiến “đánh nhanh,



Bức tranh tái hiện chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954  
“lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”



giải quyết nhanh". Nhận thấy địch đã tăng cường lực lượng phòng ngự vững chắc ở Điện Biên Phủ, Bộ Chỉ huy và Đảng ủy chiến dịch đã thay đổi phương châm tác chiến sang "đánh chắc, tiến chắc". Đây là quyết định đúng đắn nhưng ta cũng gặp không ít khó khăn: thời gian tác chiến dài hơn, thay đổi về cách đánh nên có những việc ta phải chuẩn bị lại từ đầu, nhất là việc tổ chức, bố trí hệ thống hỏa lực của chiến dịch. Với địa hình hiểm trở, việc kéo pháo vào tập trung tại trận địa đã vô cùng khó khăn, nay lại phải kéo pháo phân tán ra các trận địa mới trên các điểm cao để tạo thành vòng cung bao vây tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, bắn trực tiếp vào các mục tiêu dưới lòng chảo càng khó khăn hơn. Tuy nhiên, với tinh thần quả cảm, không quản ngại gian khổ, hy sinh, quân và dân ta đã tìm mọi cách vượt qua thử thách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Sau khi công tác chuẩn bị hoàn thành, ngày 13 tháng 3 năm 1954, quân ta nổ súng tiến công Điện Biên Phủ.

Chiến dịch diễn ra thành ba đợt trong gần hai tháng:

**Đợt 1:** Từ ngày 13 - 17/3/1954, quân ta đã mưu trí, dũng cảm tiêu diệt gọn cứ điểm Him Lam và Độc Lập, bức hàng cứ điểm Bản Kéo, phá vỡ hệ thống phòng ngự trên hướng Bắc và Đông Bắc của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ; mở toang cánh cửa cho quân ta tiến xuống vùng lòng chảo và khu trung tâm. Hai tiểu đoàn tinh nhuệ nhất của địch bị tiêu diệt gọn, một tiểu đoàn khác và 3 đại đội ngự Thái tan rã. Một số

lượng lớn pháo 105 ly và pháo cối 120 ly của địch bị ta phá hủy hoàn toàn, hầu hết các máy bay chiến đấu trong vùng lòng chảo đều bị ta tiêu diệt.

**Đợt 2:** Từ ngày 30/3 - 26/4/1954, quân ta đồng loạt tiến công các cứ điểm phía Đông phân khu trung tâm. Ta đã tiêu diệt khoảng 5.000 tên địch, trong số đó gồm 4 tiểu đoàn và 9 đại đội (chiếm khoảng 1/2 tổng số quân địch ở phân khu Bắc và phân khu trung tâm); khống chế được phần lớn điểm cao phía đông, phát triển trận địa tới sát sân bay, thắt chặt vòng vây, chia cắt, khống chế các khu vực còn lại trong tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, kiểm soát sân bay Mường Thanh, hạn chế tiếp viện của địch cho tập đoàn cứ điểm.

**Đợt 3:** Từ ngày 01 - 07/5/1954, quân ta đánh chiếm các cứ điểm còn lại ở phía Đông, diệt một số cứ điểm phía Tây và mở đợt tổng công kích tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. 17 giờ ngày 06/5/1954, pháo binh và hỏa tiễn của ta bắn dữ dội vào các cứ điểm địch, mở đường cho bộ binh tiến công. Tại khu đồi A1, sau khi cho nổ 1 tấn bộc phá tiêu diệt hầm ngầm địch, bộ đội ta chia làm nhiều mũi, theo các đường hào đánh lên đỉnh đồi. 17 giờ 30 phút ngày 07/5/1954, Tướng Đờ Cát cùng toàn bộ Bộ Tham mưu của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bị bắt sống. Ngay trong đêm đó quân ta tiếp tục tiến công phân khu Nam, đánh địch tháo chạy về Thượng Lào, đến 22 giờ toàn bộ quân địch đã bị bắt làm tù binh.

Sau 56 ngày đêm "khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm

vắt", chiến đấu dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, quân và dân ta đã đập tan toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, tiêu diệt và bắt sống toàn bộ quân địch, bắn rơi 62 máy bay, thu 64 xe và toàn bộ vũ khí, kho tàng, quân trang quân dụng của địch. Chính trong những gian khó ác liệt đó, phẩm chất anh hùng của quân và dân ta lại càng ngời sáng, tạo nên ưu thế tuyệt đối so với kẻ thù xâm lược và các thế lực phản động. Đó là ý chí quyết chiến, quyết thắng, trí thông minh, sáng tạo và tinh thần dũng cảm, không ngại gian khổ, hy sinh, trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Sức mạnh chính trị, tinh thần trở thành động lực thúc đẩy phong trào thi đua giết giặc lập công diễn ra sôi nổi khắp các mặt trận. Gian khổ, ác liệt nhưng bộ đội ta vẫn quyết giữ vững thế tiến công, không nao núng; một lòng một dạ trung thành với Đảng, với Nhân dân; kiên cường chiến đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Điều đó chỉ có thể có được bởi lòng yêu nước với ý chí quyết tâm chiến đấu và chiến thắng kẻ thù xâm lược của mỗi người dân, mỗi cán bộ, chiến sĩ.

Bảy mươi một năm đã đi qua nhưng âm hưởng hào hùng của chiến thắng Điện Biên Phủ vẫn vang vọng ngàn năm cùng với lịch sử dân tộc. Chiến thắng Điện Biên Phủ mãi là niềm tự hào, là động lực để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tiếp tục nỗ lực phấn đấu, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

K.N



# CHIẾN THẮNG PHÁT XÍT - MỐC SON SÁNG NGỜI TRONG LỊCH SỬ THẾ GIỚI

 HOÀNG KHÔI

**T**hắng lợi của cuộc kháng chiến chống chủ nghĩa phát xít cách đây 80 năm của Nhân dân Liên Xô mãi mãi là một mốc son sáng ngời trong lịch sử nhân loại. Thắng lợi này đã làm thay đổi cục diện, tạo tiền đề quan trọng đưa thế giới sang thời kỳ phát triển mới. Hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu được hình thành. Bão táp cách mạng và phong trào giải phóng dân tộc, giành độc lập dân tộc của Nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc diễn ra mạnh mẽ, làm lung lay, từng bước sụp đổ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, thực dân tại châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh...

Chiến tranh thế giới thứ hai bắt nguồn từ những mâu thuẫn không thể giải quyết được giữa các nước đế quốc. Các nước đế quốc trẻ: Đức - Nhật Bản - Ý, do thất thế về thuộc địa và thị trường đã hình thành liên minh "phe trục", xây dựng quân đội mỗi nước thành những "cỗ máy xâm lược" để phát động chiến tranh chia lại thế giới. Ngày 01/9/1939, Đức tấn công Ba Lan,



*Đoàn xe quân sự Nga tham gia duyệt binh kỷ niệm 77 năm Chiến thắng phát xít (1945 - 2022) trên Quảng trường Đỏ ở Moskva, ngày 9/5/2022.*

cuộc chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ.

Lúc đầu cuộc chiến tranh diễn ra giữa hai tập đoàn đế quốc: Phát xít Đức - Ý - Nhật và Anh - Pháp - Mỹ nhằm giành giật thị trường, nguồn nguyên liệu và chia lại thế giới. Hơn một năm sau khi thôn tính Ba Lan, Đức đã thống trị hầu như toàn bộ châu Âu tư bản chủ nghĩa. Đại bộ phận giai cấp tư bản cầm

quyền của các nước châu Âu đã nhanh chóng đầu hàng, biến thành tay sai cho phát xít Hít-le chống lại tổ quốc mình. Lúc này, chỉ còn duy nhất nước Anh vẫn kiên cường chống lại các cuộc không kích của Đức phát xít.

Gần như đã làm chủ hoàn toàn châu Âu, Đức tuyên bố cắt đứt thỏa thuận không xâm lược với Liên Xô và ngay lập tức thi hành chiến dịch tấn công khổng



lở với 3 triệu quân hùng chiếm đóng Thủ đô Mát-xcơ-va. Năm 1941, Đức đơn phương hủy bỏ Hiệp ước không xâm phạm Xô - Đức, mở các cuộc tiến công Liên Xô, đến đây cuộc chiến tranh đã thay đổi tính chất. Đây là cuộc chiến tranh giữa quân Đồng Minh (Liên Xô làm trụ cột) với tập đoàn phát xít. Riêng đối với đất nước Liên Xô đây còn là cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại. Sau hai năm, từ 1941 đến 1943, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô, quân và dân Liên Xô nổi dậy chiến đấu kiên cường, dũng cảm, tiêu diệt hàng chục sư đoàn và lữ đoàn phát xít Đức.

Giành thế chủ động, năm 1943, Hồng quân Liên Xô chuyển sang chiến lược phản công liên tiếp, giải phóng Tổ quốc và giúp các nước Nam Tư, An-ba-ni, Ba Lan, Ru-ma-ni, Hung-ga-ri và Tiệp Khắc lần lượt giải phóng, tiếp tục tấn công vào quân Đức trên mặt trận phía Đông. Đồng thời, quân đội Anh, Mỹ đã mở mặt trận Tây Âu. Với sự giúp đỡ to lớn của lực lượng các nước Đồng Minh, nước Pháp, Bỉ, Hà Lan, Lút-xăm-bua và I-ta-li-a lần lượt được giải phóng.

Ngày 30/4/1945, lá cờ chiến thắng của Hồng quân Liên Xô đã phấp phới bay trên tòa nhà Quốc hội Đức. Ngày 09/5/1945, theo giờ Mát-xcơ-va, phát xít Đức đầu hàng quân Đồng Minh vô điều kiện.

Không chỉ đóng vai trò quyết định thắng lợi ở mặt trận châu Âu, đánh bại phát xít Đức mà Liên Xô còn có vị trí không thể thiếu trong cuộc tuyên chiến với phát xít Nhật và đã đánh tan đội quân Quan Đông tinh nhuệ

nhất của Nhật ở châu Á, buộc Nhật phải chấp nhận đầu hàng không điều kiện, kết thúc cuộc chiến tranh thế giới lần thứ II, đưa lịch sử nhân loại sang trang mới. Hồng quân Liên Xô đã hoàn thành được sứ mệnh lịch sử giải phóng dân tộc, cứu nhân loại thoát khỏi sự diệt chủng và góp phần quan trọng trong việc khôi phục nền văn minh châu Âu và thế giới.

Chiến thắng ngày 09/5/1945 là một trong những thiên anh hùng ca sáng ngời nhất đã được ghi vào lịch sử nhân loại trong thế kỷ XX. Trong bản hùng ca bất diệt ấy có sự đóng góp, hy sinh xương máu vô cùng to lớn, quyết định của quân dân Liên Xô, với khoảng 27 triệu người đã ngã xuống, 30 triệu người bị thương, hàng nghìn thành phố, thị trấn và làng mạc bị phá hủy... Vì vậy, ngày Chiến thắng luôn là ngày lễ thiêng liêng nhất, cao cả nhất đối với các thế hệ người dân Nga nói riêng và nhân loại nói chung.

Hòa cùng chiến thắng chung của thế giới, ở châu Á, dân tộc Việt Nam, Đảng ta đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nắm chắc thời cơ cách mạng và chớp thời cơ từ chiến thắng vĩ đại của Hồng quân Liên Xô, tiến hành Hội nghị toàn quốc của Đảng, họp ở Tân Trào từ ngày 13 - 15/8/1945, kêu gọi toàn dân đứng lên Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Ngày 16/8/1945, cũng tại Tân Trào, Đại hội Quốc dân được triệu tập đã tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng, bầu Ủy ban Dân tộc giải phóng do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Thời cơ

“ngàn năm có một” đã đến, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa đến quốc dân đồng bào cả nước: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta... Chúng ta không thể chậm trễ. Tiến lên! Tiến lên! Dưới lá cờ Việt Minh, đồng bào hãy dũng cảm. Tiến lên!”

Đáp lời kêu gọi thiêng liêng của Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh, 25 triệu đồng bào cả nước, với tinh thần “đem sức ta mà giải phóng cho ta” đã nhất tề vùng lên giành chính quyền về tay Nhân dân. Ngày 19/8/1945, cuộc Cách mạng Tháng Tám đã thành công, chấm dứt sự thống trị gần trăm năm của thực dân và ngàn năm của phong kiến, lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, mở ra một chặng đường lịch sử mới đầy tự hào và vẻ vang cho dân tộc Việt Nam. Đó là kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi của dân tộc Việt Nam góp một phần không nhỏ cùng Nhân dân thế giới trong cuộc đấu tranh chống phát xít vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội.

80 năm đã qua đi kể từ khi kết thúc Chiến tranh Thế giới thứ II và Chiến tranh giữ nước vĩ đại của Nhân dân Xô Viết, nhưng những bài học về cuộc chiến chống phát xít thì vẫn còn nguyên vẹn ý nghĩa thiết thực đối với thế giới đương đại và nhắc nhở Nhân dân thế giới ngày nay cần phải trân trọng và giữ gìn nền hòa bình thế giới để không tái diễn thảm họa phát xít dưới bất kỳ hình thức nào.

**H.K**



# ĐỒNG CHÍ HOÀNG QUỐC VIỆT TẤM GƯƠNG CÁCH MẠNG SÁNG NGỜI

 **LÊ THÁI SƠN** (Tổng hợp)

**Đ**ồng chí Hoàng Quốc Việt là một trong những nhà lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, đồng chí đã có những đóng góp to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, được Đảng, Nhà nước và Nhân dân tín nhiệm, giao phó nhiều trọng trách quan trọng trong bộ máy của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể. Cuộc đời và sự nghiệp của đồng chí Hoàng Quốc Việt là một tấm gương đạo đức sáng ngời để các thế hệ người Việt Nam học tập và noi theo.

Đồng chí Hoàng Quốc Việt, tên khai sinh là Hạ Bá Cang (thường gọi là Sáu Cang), sinh ngày 28/5/1905 trong một gia đình nghèo tại làng Đáp Cầu, tổng Đỗ Xá, huyện Võ Giàng, tỉnh Bắc Ninh, nay là phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Là người con yêu nước của quê hương Bắc Ninh, có chí căm thù giặc, đồng chí Hoàng Quốc Việt đã sớm tham gia hoạt động cách mạng: Năm 1925,

tham gia phong trào bãi khóa, biểu tình phản đối chính quyền thực dân, đòi thả nhà yêu nước Phan Bội Châu, để tang Phan Chu Trinh; năm 1928, tham gia Hội Việt Nam cách mạng thanh niên; năm 1929, đồng chí được kết nạp vào Đồng Dương Cộng sản Đảng và được cử vào Nam Kỳ hoạt động, tuyên truyền, mở rộng ảnh hưởng của Đảng. Bằng hoạt động tích cực, đồng chí Hoàng Quốc Việt cùng các đồng chí Ngô Gia Tự, Lê Văn Lương... đã gây dựng được một số chi bộ đảng ở Nam Kỳ, tổ chức các cuộc đấu tranh của công nhân ở Sài Gòn, Phú Riềng, Dầu Tiếng; của nông dân ở Mỹ Tho, Tân An... góp phần thúc đẩy phong trào cách mạng ở Nam Kỳ phát triển.

Năm 1930, Hoàng Quốc Việt gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam, được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng. Tháng 5/1930, đồng chí bị thực dân Pháp bắt giam ở nhà tù Hải Phòng, Hỏa Lò rồi đẩy đi Côn Đảo. Trải qua các nhà tù thực dân, nếm đủ mọi cực hình tra tấn dã man của kẻ thù, đồng chí luôn tâm niệm một điều:

Mỗi trận tra tấn dã man của kẻ thù thực sự là cuộc chiến đấu, đấu trí, đấu lực, người cộng sản phải vững tin vượt qua và chiến thắng, phải biến nhà tù đế quốc thành trường học cách mạng, môi trường rèn luyện ý chí cho mình. Năm 1936, với thắng lợi của Mặt trận bình dân Pháp, đã ban bố một số quyền tự do dân chủ cho nhân dân Đông Dương, đồng chí được trả tự do, nhưng bị quản thúc ở quê nhà (Đáp Cầu, Bắc Ninh). Đầu năm 1937, đồng chí trốn ra Hà Nội cùng với một số đồng chí Lương Khánh Thiện, Đặng Xuân Khu, Tô Hiệu, Hoàng Văn Thụ và một số đồng chí khác tham gia khôi phục tổ chức đảng và các tổ chức cách mạng ở Bắc Kỳ, phát động đấu tranh đòi các quyền tự do dân chủ, đặc biệt là đẩy mạnh hoạt động báo chí công khai của Đảng.

Cuối năm 1937, Hoàng Quốc Việt được cử làm Bí thư Xứ ủy Bắc Kỳ. Trong những năm tháng cực kỳ khó khăn của cách mạng, đồng chí đã đi nhiều nơi từ Nam ra Bắc, chấp nối, khôi phục, củng cố và phát triển nhiều





*Đồng chí Hoàng Quốc Việt (hàng đứng, thứ hai từ phải qua trái) cùng đồng chí Trần Quốc Hoàn, Lê Văn Lương, Nguyễn Duy Trinh và các đồng chí lãnh đạo tại Việt Bắc năm 1949.*

cơ sở đảng và lực lượng quần chúng, chuyển hướng các hình thức, phương thức hoạt động, đấu tranh cho phù hợp với tình hình nhiệm vụ. Năm 1941, đồng chí tham dự Hội nghị Trung ương 8 do Nguyễn Ái Quốc chủ trì, được cử vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được bầu làm Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng, cùng Trung ương Đảng lãnh đạo cuộc Tổng khởi

ngĩa Tháng Tám, sau đó được Trung ương cử vào Nam Bộ giúp Xứ ủy củng cố chính quyền cách mạng, mở rộng Mặt trận Dân tộc thống nhất.

Với bản lĩnh kiên cường của người chiến sĩ cộng sản và tinh thần hoạt động cách mạng nhiệt huyết, đồng chí được Đảng, Nhà nước phân công giữ nhiều trọng trách quan trọng như: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương lâm

thời Đảng Cộng sản Việt Nam, Bí thư Xứ ủy Bắc Kỳ, Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Trưởng Ban Dân vận Trung ương, Chủ tịch Tổng Công đoàn Lao động Việt Nam, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Đồng chí là đại biểu Quốc hội từ khóa II đến khóa VII...

Gần 70 năm hoạt động cách mạng vào sinh ra tử, đồng chí luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên định lập trường tư tưởng của Đảng, được Đảng tín nhiệm và giao nhiều trọng trách. Dù trong bất cứ hoàn cảnh nào và ở cương vị nào, đồng chí cũng tận tâm với công việc, hết lòng vì Đảng, vì dân, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Tấm gương cách mạng sáng ngời của đồng chí đã để lại cho thế hệ trẻ nhiều bài học quý về công tác vận động nhân dân, gắn bó Đảng với nhân dân.

Kỷ niệm 120 năm ngày sinh đồng chí Hoàng Quốc Việt (28/5/1905 - 28/5/2023) là dịp để mỗi cấp ủy đảng, mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các đoàn thể Nhân dân, những người lao động ra sức thi đua lao động sản xuất, học tập, công tác theo tấm gương sáng đồng chí Hoàng Quốc Việt, phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; đồng thời cũng là dịp giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao đạo đức cách mạng, ý chí kiên cường, phong cách gần gũi, gắn bó với Nhân dân, hết lòng, hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

**L.T.S**



**TINH GỌN  
BỘ MÁY**


Tinh gọn bộ máy sẽ thay đổi tư duy về định hướng công việc.

# TINH GỌN BỘ MÁY

*"Phải giữ được người  
thực sự có năng lực"*

 **HỒNG VĨNH**

**S**inh thời, khi bàn về công tác cán bộ, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: "Cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Công việc thành bại là do cán bộ tốt hay kém". Lời căn dặn này trở thành kim chỉ nam trong bối cảnh cả nước đang quyết liệt thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Trong bối cảnh yêu cầu đổi mới và phát triển đất nước, việc

sắp xếp, tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị đang trở thành nhiệm vụ cấp thiết, được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm.

Đây không phải là việc "cắt gọt" hay "sáp nhập cơ học" mà là một cuộc cách mạng toàn diện, nhằm xây dựng hệ thống chính trị "tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả", đáp ứng yêu cầu khi đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

Song song với tinh gọn bộ máy, cần thiết phải đổi mới công

tác cán bộ, "phải giữ được người thực sự có năng lực".

Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/2/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp, tinh gọn bộ máy chính trị nhấn mạnh: Phải làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, chế độ, chính sách đối với cán bộ bị tác động; bố trí cán bộ phải công tâm, khách quan, tránh "lọc nhầm", để "chảy máu chất xám".

Quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ phải tiếp



tục làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị tác động, ảnh hưởng; bố trí cán bộ phải công tâm, khách quan theo tinh thần “từ việc chọn người”, giữ được cán bộ có năng lực, không để phát sinh những vấn đề phức tạp về nội bộ.

Vấn đề này đã và đang được rất nhiều chuyên gia, các nhà lãnh đạo... quan tâm và đưa ra các quan điểm để phát huy hiệu quả trong công tác tinh gọn bộ máy.

Theo GS.TS Hoàng Thế Liên - nguyên Thứ trưởng Bộ Tư pháp: Chúng ta đặt vấn đề sắp xếp, nhưng cơ chế vận hành đáp ứng thế nào. Cần thiết phải xây dựng mối quan hệ, cơ chế vận hành của bộ máy và quan trọng hơn cả là giữ lại được những người thực sự có năng lực để tiếp tục làm việc. “Kinh nghiệm cho thấy, trước đây, những người ra khỏi bộ máy chủ yếu là những người có năng lực”.

Cùng quan điểm, ông Tạ Văn Hạ, đại biểu Quốc hội đoàn Quảng Nam cho rằng: Song song với tinh gọn bộ máy, cần thiết phải đổi mới công tác cán bộ. Cần phải đổi mới cả tuyển chọn con người để làm sao có cơ chế “tinh, gọn” nhưng phải “chủ động, linh hoạt”, khuyến khích những người làm được việc, tránh tình trạng “người được làm việc nhưng không làm được việc”.

Nêu quan điểm về vấn đề này, PGS.TS Nguyễn Quốc Bảo, Giảng viên cao cấp Học viện Báo

chí và Tuyên truyền cho biết: Rõ ràng một bộ máy tinh gọn. Một đội ngũ cán bộ phải thật sự làm việc có hiệu quả. Và chỉ có như vậy là đáp ứng được những yêu cầu hội nhập. Từ chỗ nhận thức được như vậy, mình phải luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, thậm chí cả sự dũng cảm, cả sự hy sinh, để đặt cái quyền lợi của đất nước, của dân lên trên hết, trước hết...

Tinh gọn bộ máy chỉ thực sự thành công khi chúng ta chọn được những cán bộ vừa có lập trường chính trị vững vàng, vừa có trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong tình hình mới.

Và cũng phải nhìn nhận thẳng thắn rằng: Tinh giản bộ máy không phải là cắt giảm cho đủ chỉ tiêu, càng không phải là “xếp người cho kín ghế”, mà là một cuộc đổi mới sâu sắc về cách tổ chức, vận hành và chọn lựa con người. Muốn nâng cao chất lượng, phải kiên quyết loại bỏ những cán bộ không đáp ứng yêu cầu. Đồng thời, cũng cần tạo ra môi trường khuyến khích những người có năng lực, có khát vọng cống hiến, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh một yêu cầu đặc biệt trong quá trình này: “Phải đặc biệt coi trọng chất lượng nguồn nhân sự và có cơ cấu hài hòa, hợp lý”. Chỉ đạo này một lần nữa khẳng định công tác cán bộ không chỉ là chuyện tổ chức mà là vấn đề sống còn đối

với chất lượng bộ máy. Tinh giản mà không tinh lọc, sắp xếp mà không chọn đúng người thì bộ máy sẽ rơi vào hình thức, không thể vận hành hiệu quả.

Rõ ràng, nếu không có phương án, giải pháp cụ thể sử dụng và giữ chân nhân tài thì trong tinh gọn bộ máy có thể dẫn đến tình trạng “lọc nhầm”, mất mát nhân sự giỏi, làm suy giảm năng lực vận hành của hệ thống.

Dẫu biết rằng đây là cuộc cách mạng đầy thách thức, phức tạp và cả sự cản trở, nhưng điều cốt lõi là phải xây dựng chính sách gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong sàng lọc, đánh giá, lựa chọn cán bộ, công chức, viên chức, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ; đồng thời, giữ chân người tài, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong thời kỳ mới.

Xin được mượn lời cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Đừng tưởng đồ là chín” để thấy rằng đây không chỉ là một câu nói, mà là một lời cảnh tỉnh, một nguyên lý bất biến trong công tác cán bộ.

Nếu nhìn nhầm người, chọn sai người thì dù bộ máy có gọn đến đâu, cũng chỉ là “bình mới rượu cũ”. Muốn công cuộc tinh giản bộ máy đi vào thực chất, phải bắt đầu từ việc lựa chọn đúng người, đúng việc - những người thực sự vừa hồng, vừa chuyên, đáp ứng tốt yêu cầu trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

H.V



# KIÊN ĐỊNH BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ - CHÌA KHÓA ĐẤU TRANH TRƯỚC THÔNG TIN SAI TRÁI, XẤU ĐỘC

 THU DUNG

Một trong những yếu tố quan trọng đưa đến thành công trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc đó là bản lĩnh chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam. Những bài học kinh nghiệm về bản lĩnh chính trị của Đảng vẫn còn nguyên giá trị trong sự nghiệp cách mạng nước ta hiện nay. Kiên định bản lĩnh chính trị của mỗi cán bộ, đảng viên là chìa khóa quan trọng đấu tranh trước thông tin sai trái, xấu độc giai đoạn hiện nay. Thực tế cho thấy sự tác động, ảnh hưởng từ những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đặc biệt là các quan điểm sai, thù địch phát tán trên không gian mạng đối với xã hội hiện nay và trong tương lai là rất lớn.

Bản lĩnh chính trị của mỗi cán bộ, đảng viên đó là lòng tin, sự kiên định, quyết tâm lớn lao trước những thay đổi của thực tiễn, sự đoàn kết đồng lòng nhằm thực hiện thành công mục tiêu chính trị của Đảng ta “dân giàu,

nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên là sự thể hiện tính giai cấp, tính Đảng trong mọi hoàn cảnh, mọi thời điểm, luôn “nhận rõ phải, trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước. Tận hiếu với dân”; là “phải quyết tâm suốt đời phục vụ Đảng, phục vụ Nhân dân”.

Kiên định bản lĩnh chính trị là sự kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định nền tảng tư tưởng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng. Đây là kim chỉ nam soi sáng cho nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên, là nền tảng tập hợp được sức mạnh đoàn kết để vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được mục tiêu chính trị đề ra.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Kết luận

số 21-KL/TW (khóa XIII) “Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đã thể hiện rất rõ quan điểm nhất quán của Đảng là “Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa “xây” và “chống”, xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, chống là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên.

Trong suốt quá trình lịch sử, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chứng tỏ được sự kiên định bản lĩnh chính trị, lãnh đạo sáng suốt, linh hoạt, luôn đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc lên hàng đầu. Những thành tựu mà Đảng và Nhân dân ta đã đạt được không



chỉ là giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước mà còn là bước tiến vững chắc trong sự nghiệp xây dựng đất nước, nâng cao vị thế, uy tín của đất nước trên trường quốc tế. Sau gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đã vượt qua mọi khó khăn, vươn tới những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Nhân dịp kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2025), Tổng Bí thư Tô Lâm trong bài viết: "Rạng rỡ Việt Nam" đã khẳng định: Ở Việt Nam, không có một lực lượng chính trị nào khác ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam có đủ năng lực, bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm và uy tín để lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Thế nhưng, chưa bao giờ các thế lực thù địch không ngừng chống phá, công kích chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Mục tiêu của các thế lực thù địch là muốn thúc đẩy quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" làm mất niềm tin của Nhân dân vào Đảng, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Một số thủ đoạn, phương thức như lợi dụng sự phát triển của internet, mạng xã hội nhằm tuyên truyền các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc, bịa đặt, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Cố tình rêu rao nhằm xuyên tạc chủ nghĩa xã hội, chế độ xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, phủ nhận nền kinh

tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xuyên tạc về những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử của đất nước ta.

Việc rèn luyện bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên trước thông tin xấu độc là nhiệm vụ phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi, mọi hoàn cảnh. Phải nhấn mạnh điều này vì như một thông lệ, khi đất nước chuẩn bị kỷ niệm các sự kiện, các ngày lễ lớn... trên không gian mạng như một "chiến địa" xuất hiện đầy rẫy thông tin xuyên tạc của các thế lực thù địch. Nhiều thông tin mang tư tưởng phản động từ các trang tin điện tử hải ngoại lại được một số đối tượng cực đoan, bất mãn trong nước cổ xúy, tung hô, xuyên tạc, chống phá với các nội dung liên quan đến công tác nhân sự trước thềm Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, xuyên tạc về công tác cán bộ và các vấn đề tôn giáo, dân tộc, nhân quyền, các chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc tinh gọn, sắp xếp bộ máy trong giai đoạn hiện nay, các bài phát biểu quan trọng của những đồng chí lãnh đạo Trung ương...

Do đó, kiên định bản lĩnh chính trị của mỗi cán bộ, đảng viên như một hệ miễn dịch trước các luồng thông tin sai trái, độc hại cần triển khai traí đồng bộ những nhiệm vụ, giải pháp:

Một là, nâng cao và đổi mới chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên về Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nâng cao chất lượng sinh

hoạt đảng, tuyên truyền giáo dục tinh thần cảnh giác cách mạng cho đảng viên và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, cảnh giác và đấu tranh với các luận điệu xấu độc của thế lực thù địch. Bên cạnh việc tuyên truyền thì cơ quan truyền thông và các lực lượng chức năng cần vạch trần các âm mưu thủ đoạn của các thế lực phản động, chống phá cho cán bộ đảng viên và quần chúng Nhân dân thấy rõ để nâng cao sức đề kháng và tham gia đấu tranh đập tan mọi âm mưu ý đồ của chúng...

Hai là, mỗi cán bộ, đảng viên nghiêm túc học tập, kết hợp tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, kiến thức pháp luật, quản lý nhà nước... hình thành thói quen chỉ tiếp nhận thông tin qua các kênh thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước.

Ba là, các cấp ủy, tổ chức đảng nhanh nhạy nắm bắt, phát hiện các thông tin xấu, độc, bịa đặt lan truyền trong xã hội, đặc biệt là trên không gian mạng để kịp thời định hướng bằng những thông tin đúng đắn, các luận điểm thuyết phục để phản bác, hạn chế sự lan tỏa, ảnh hưởng của các luồng thông tin xấu, độc trong đơn vị.

Bốn là, phát huy vai trò của báo chí, truyền thông; tăng tính đấu tranh của báo chí với các thông tin xuyên tạc. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và sử dụng internet, mạng xã hội, trong đó chú trọng xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật...

**T.D**



# TÌM HIỂU CHUYÊN ĐỀ NĂM 2025

(TIẾP THEO)

 LÊ VĂN

**I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM VÌ LỢI ÍCH CHUNG**

**3. Quan điểm của Đảng ta về đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung**

Trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, với ý chí tự lực tự cường, phát huy truyền thống đoàn kết và tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, Đảng ta đã sáng suốt lãnh đạo Nhân dân vượt qua muôn vàn khó khăn, thách thức, hiểm nghèo làm nên những chiến thắng vẻ vang như: Cách mạng Tháng Tám năm 1945, chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước năm 1975...

Tinh thần ấy, tiếp tục được phát huy mạnh mẽ trong thời kỳ cả nước bước vào xây dựng đất nước, tiến lên xã hội chủ nghĩa. Con đường đổi mới đất nước được Đảng ta lãnh đạo triển khai rất khẩn trương, quyết liệt, nhưng cũng vô cùng thận trọng và có tầng nấc: Có thể dễ dàng nhận thức giai đoạn đầu Đảng lãnh đạo đổi mới từng phần, từng lĩnh vực riêng lẻ, như Nghị quyết Hội nghị Trung ương sáu



Tranh minh họa.

khóa IV với những quyết sách đổi mới, đột phá làm cho sản xuất “bung ra”; Chỉ thị số 100-CT/TW, ngày 13/01/1981 của Ban Bí thư khóa IV về cải tiến công tác khoán, mở rộng “Khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp; Nghị quyết Hội nghị Trung ương tám khóa V (tháng 6/1985) về giá - lương - tiền với chủ trương xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, thực hiện cơ chế một giá; Kết luận của Bộ Chính trị khóa V (tháng 8/1986) về một số vấn đề lớn thuộc phát triển kinh tế, như xác định cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, sử dụng đúng quan hệ hàng hóa - tiền tệ, xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp... Những thử nghiệm ban đầu nêu trên là tiền đề quan trọng hình thành đường lối đổi mới của Đảng.

Đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (tháng 12/1986) đã quyết định đường lối đổi mới toàn diện đất nước cả về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Đại hội đặc biệt nhấn mạnh phải đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế; phải nắm vững quy luật khách quan, lấy dân làm gốc; phải “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”. Đại hội khẳng định nước ta đang ở chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cần tiếp tục xây dựng những tiền đề cần thiết cho việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, tiến hành đổi mới chính sách kinh tế gắn với đổi mới chính sách xã hội; chủ trương kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, xây dựng Đảng ngang tầm nhiệm vụ chính trị của một đảng cầm



quyền, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Đại hội đánh dấu một bước ngoặt có ý nghĩa cách mạng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tạo ra bước đột phá lớn, toàn diện, đem lại luồng sinh khí mới trong xã hội, làm xoay chuyển tình hình, đưa đất nước tiến lên.

Sau Đại hội VI, tiếp tục định kỳ, thường xuyên Đảng ta tổ chức tổng kết thực tiễn bổ sung, phát triển đường lối đổi mới đưa cách mạng nước ta từng bước đạt được những thành tựu vô cùng quan trọng như: Đại hội VII của Đảng (6/1991) tổng kết 5 năm đổi mới (1986-1990), khẳng định đường lối đổi mới là đúng đắn và bước đi phù hợp với thực tiễn; đồng thời, đề ra: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (1990 - 2000). Đại hội khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng.

Đại hội VIII của Đảng (6/1996) đánh dấu một bước phát triển mới của công cuộc đổi mới; Đại hội khẳng định: Sau hơn 10 năm đổi mới, nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội; đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ của chặng đường đầu thời kỳ quá độ, cho phép chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đại hội IX của Đảng (4/2001) khẳng định, những bài học đổi mới do các Đại hội VI, VII, VIII nêu lên

vẫn còn nguyên giá trị, mà bài học hàng đầu vẫn là: "Trong quá trình đổi mới phải kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh".

Đại hội X của Đảng (4/2006) đã khẳng định: Nhân dân ta đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, rút ra 5 bài học lớn của công cuộc đổi mới; nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn; hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới, về xã hội xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã hình thành trên những nét cơ bản.

Đại hội XI của Đảng (01/2011) đánh dấu bước tiến trong đổi mới tư duy phát triển, phương thức phát triển, chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chủ yếu phát triển theo chiều rộng sang phát triển hợp lý giữa chiều rộng và chiều sâu, vừa mở rộng quy mô vừa chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính bền vững, gắn đổi mới mô hình tăng trưởng với cơ cấu lại nền kinh tế; thực hiện ba đột phá chiến lược: (1) Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; (2) Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; (3) Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ.

Đại hội XII của Đảng (01/2016), qua 30 năm đổi mới là một giai đoạn lịch sử quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, đánh dấu sự trưởng thành về mọi mặt của

Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta; đổi mới mang tầm vóc và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện, triệt để, là sự nghiệp cách mạng to lớn của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Đại hội XIII của Đảng đã xác định các quan điểm chỉ đạo công cuộc đổi mới hiện nay, trong đó nhấn mạnh: Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực...thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết.

Trên cơ sở đó, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Kết luận số 14-KL/TW xác định: "Cần đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ... quyết tâm đổi mới, sáng



tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, sẵn sàng đương đầu với khó khăn, thử thách, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung”; Quy định 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong đó có đề cập vấn đề bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung: “Công tác kiểm tra, giám sát phải kịp thời phát hiện nhân tố mới, tích cực để phát huy, phải bảo vệ cái đúng, bảo vệ người tốt, cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung; phải chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên ngay từ khi còn mới manh nha, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn, kéo dài và lan rộng. Khi các vụ việc vi phạm được phát hiện, phải cương quyết xử lý kỷ luật nghiêm minh, kịp thời để răn đe và giáo dục”; Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới, trong đó, quy định về bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo, hội nhập, Bộ Chính trị nêu rõ: “Cán bộ, đảng viên cần xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách; dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, hành động vì lợi ích chung, vì nước, vì dân”; Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định số 73/2023/NĐ-CP quy định rõ đối tượng,

## XÂY DỰNG CÁN BỘ “7 DÁM”



1. Dám nghĩ
2. Dám nói
3. Dám làm
4. Dám chịu trách nhiệm
5. Dám đổi mới, sáng tạo
6. Dám đương đầu  
với khó khăn, thử thách
7. Dám hành động vì lợi ích chung

nguyên tắc, điều kiện, cách thức và quy trình, thủ tục thực hiện khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung...

Nhìn lại suốt tiến trình cách mạng Việt Nam, đặc biệt là từ khi Đảng ta tiến hành công cuộc đổi mới, có rất nhiều cán bộ, đảng viên rất tâm huyết, vì nước, vì dân, có tinh thần tiên phong, dám nghĩ, dám làm, có bản lĩnh chính trị, nhận thức và hành vi đúng, luôn kiên định đổi mới và sáng tạo nhằm đạt được mục tiêu vì lợi ích chung. Những đồng chí ghi dấu ấn đậm trong công cuộc đổi mới đó là: Tổng Bí thư Trường Chinh với đổi mới tư duy kinh tế, khởi xướng công cuộc đổi mới đất nước; Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh chủ trương động viên, khuyến khích mọi người lao động, mọi năng lực sản xuất, mọi thành phần kinh tế sản xuất bung ra, cải tiến lưu thông, phân phối để thúc đẩy sản xuất phát triển, với “những việc cần làm ngay”; Thủ tướng Võ Văn Kiệt, trong kháng chiến kiên cường bám dân, bám đất; trong

hòa bình, xây dựng đất nước đã mạnh dạn vượt qua tư duy cũ kỹ, lạc hậu, có nhiều ý tưởng, đề xuất đã được đưa vào văn kiện Đại hội, góp phần hình thành đường lối đổi mới toàn diện của Đảng... Đặc biệt gần đây nhất, tại Hội nghị tổng kết (19/11/2024) thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” Tổng Bí thư Tô Lâm xác định đây là cuộc Cách mạng tinh gọn về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và phải thực hiện với quyết tâm cao nhất, hành động quyết liệt nhất; tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (25/11/2024), Giáo sư, Tiến sĩ Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam trực tiếp trao đổi Chuyên đề “Kỷ nguyên phát triển mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”.

(Còn nữa)

L.V



# Thông tin thời sự

## THÔNG TIN TRONG TỈNH

**1. Lâm Đồng long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng Lâm Đồng (3/4/1975 - 3/4/2025), hướng đến kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025)**

Hòa trong không khí hào hùng của những ngày tháng Tư lịch sử, tối 3/4, tại Quảng trường Lâm Viên (TP Đà Lạt), Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lâm Đồng long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng Lâm Đồng (3/4/1975 - 3/4/2025), hướng đến kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025).

Tại Lễ kỷ niệm, đồng chí Trần Hồng Thái - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đã ôn lại những trang sử hào hùng của Đảng bộ, quân và dân tỉnh Lâm Đồng qua các thời kỳ đấu tranh cách mạng.

Chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh: Đà Lạt - Lâm Đồng là địa bàn có tầm chiến lược quan trọng qua các thời kỳ. Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đảng bộ và Nhân dân Đà Lạt - Lâm Đồng đã kiên cường bám trụ, huy động sức dân để tiến hành đấu tranh chính trị, làm công tác binh địch vận và đẩy mạnh đấu tranh vũ trang.

Trong suốt 20 năm chống Mỹ, thắng lợi lớn của quân và



Lãnh đạo Trung ương và tỉnh Lâm Đồng tham dự Lễ kỷ niệm.

dân Đà Lạt - Lâm Đồng đã biến hậu phương của địch thành hậu phương của ta. Cán bộ bám trụ, Nhân dân đào hầm bí mật nuôi giấu cán bộ - chiến sĩ, tích trữ vũ khí, lương thực, nuôi dưỡng thương binh, cung cấp sức người, sức của cho kháng chiến... và góp phần quan trọng vào thắng lợi của Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Giải phóng Lâm Đồng - Tuyên Đức - Đà Lạt có ý nghĩa lịch sử to lớn, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị chủ lực tiếp tục tiến công địch, giải phóng các tỉnh còn lại của Khu VI nổi liên Quốc lộ 1A và Đường 20 để chi viện sức người, sức của cho quân và dân ta tiến về giải phóng Sài Gòn, bằng Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Sau năm 1975, cùng với cả nước, Lâm Đồng bắt tay ngay vào công cuộc khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng luôn xác định tập trung phát triển kinh tế - xã hội, trọng tâm phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực dựa vào lợi thế cạnh tranh của các loại cây trồng chủ lực; đồng thời, phát triển du lịch, xác định là ngành kinh tế động lực trong nền kinh tế của địa phương. Tận dụng các nguồn lực tại chỗ và khai thác có hiệu quả nguồn kinh phí đầu tư của Trung ương từ các chương trình, dự án phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; các chương trình mục tiêu Quốc gia để phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo hướng bền vững.



Để kịp thời ghi nhận những đóng góp của các thế hệ cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng 50 năm qua, UBND tỉnh Lâm Đồng đã trao tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lâm Đồng cho 50 cá nhân tiêu biểu.

Phát biểu tại Lễ kỷ niệm, Đại tướng Phan Văn Giang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng nhiệt liệt biểu dương, chúc mừng những thành tựu to lớn mà Đảng bộ, chính quyền, quân và dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng đã đạt được trong suốt 50 năm qua.

Đồng chí nhấn mạnh: Tỉnh Lâm Đồng trong thời gian tới cần tập trung thực hiện tốt một số định hướng chính như: Đảng bộ, chính quyền, quân và dân Lâm Đồng cần nhận thức sâu sắc sự vận động, phát triển mới của đất nước và của tỉnh; nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, đổi mới, sáng tạo; khơi dậy khát vọng phát triển phồn vinh hạnh phúc; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước. Trước mắt, dồn sức tăng tốc, bứt phá hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2025 và cả nhiệm kỳ 2020 - 2025, tạo nền tảng vững chắc để Lâm Đồng vững bước vào kỷ nguyên mới.

Đồng thời, cần tranh thủ thời cơ, tận dụng thời gian khai thác hết mọi tiềm năng, lợi thế, đột phá mạnh mẽ về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, kết



*Đại tướng Phan Văn Giang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phát biểu tại Lễ kỷ niệm*

cấu hạ tầng giao thông kết nối với các vùng miền. Tích cực cải cách hành chính, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; thu hút đầu tư có chất lượng; xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có năng lực chuyên môn cao, khả năng thích ứng trước những thay đổi và đòi hỏi của sự phát triển kinh tế - xã hội.

Chú trọng bảo tồn, phát huy, phát triển các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo hướng “đa dạng, bản sắc và hội nhập”, con người Lâm Đồng “Thân thiện - Hiền hòa - Nghĩa tình”, “Đà Lạt kết tinh từ đất lành”... góp phần làm phong phú thêm văn hóa và nguồn tài nguyên tinh thần của dân tộc, không ngừng củng cố, chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân.

Cùng với đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Đảng bộ,

chính quyền, quân và dân toàn tỉnh cần tập trung quán triệt sâu sắc, tạo sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Chuẩn bị và tổ chức Đại hội Đảng các cấp theo đúng chỉ thị, qui định và hướng dẫn, bảo đảm kết quả Đại hội thực sự là một Đại hội có những chủ trương đổi mới mạnh mẽ cùng các tiêu chí cụ thể là cơ sở quyết định, định hướng phát triển trong thời gian tới của tỉnh.

Tập trung thực hiện tốt việc xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với “thế trận lòng dân” vững chắc; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”, làm nòng cốt trong sự nghiệp



quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Đại tướng Phan Văn Giang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tin tưởng rằng, Đảng bộ, chính quyền, quân và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng sẽ tiếp tục phát huy truyền thống anh hùng cách mạng, ý chí kiên cường, khắc phục mọi khó khăn, vượt qua thách thức, đoàn kết thống nhất, đổi mới, năng động, sáng tạo, tạo bút phá mới, xây dựng Lâm Đồng phát triển toàn diện, giàu mạnh, thịnh vượng, cùng cả nước bước vào Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc vì hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Thay mặt Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng, đồng chí Nguyễn Thái Học - Quyền Bí thư Tỉnh ủy trân trọng cảm ơn và nghiêm túc tiếp thu chỉ đạo của Đại tướng Phan Văn Giang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Đồng chí nhấn mạnh: Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Lâm Đồng nhận thức rõ vị trí, vai trò trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc cũng như trong quá trình đổi mới của quê hương, đất nước trong giai đoạn hiện nay. Lâm Đồng sẽ tiếp tục phát huy thành quả đạt được, đoàn kết thống nhất, chung sức đồng lòng... xây dựng địa phương phát triển mạnh mẽ về mọi mặt, ngày càng giàu đẹp, cùng đất nước bước vào Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Điểm nhấn của chương trình Lễ kỷ niệm là chương trình nghệ thuật với chủ đề “Nam Tây Nguyên vui ngày giải phóng”.

Với sự hòa quyện mượt mà, nhuần nhuyễn của âm nhạc và thiết kế sân khấu độc đáo, giàu sáng tạo, kết hợp với công nghệ hiện đại, đêm nghệ thuật tạo nên một không gian bùng nổ cảm xúc, là cuộc gặp gỡ ấn tượng của âm thanh, ánh sáng, những giai điệu và sắc màu văn hóa các dân tộc của vùng đất Nam Tây Nguyên.

## **2. Hội nghị đánh giá tình hình kinh tế - xã hội Quý I/2025**

Ngày 9/4, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Trần Hồng Thái chủ trì Hội nghị trực tuyến toàn tỉnh đến UBND cấp xã, nhằm đánh giá tình hình kinh tế - xã hội Quý I và triển khai nhiệm vụ Quý II.

Phát biểu đề dẫn, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Hồng Thái điểm qua những kết quả tích cực trong Quý I, như: thu ngân sách vượt 10% so với cùng kỳ, kêu gọi đầu tư gấp 15 lần so với năm trước, giải ngân vốn đầu tư công đang tăng tốc, du lịch tăng

30%... Chủ tịch UBND tỉnh cũng đánh giá cao hoạt động của các Tổ công tác giải quyết khó khăn đã giúp các địa phương tháo gỡ, giải quyết các vướng mắc...; phát hiện nhiều vấn đề ảnh hưởng đến việc làm cản trở quá trình triển khai các dự án... Tuy nhiên, Chủ tịch UBND tỉnh cũng nhắc nhở về mục tiêu phát triển 9-10% của năm 2025 và thu ngân sách đến 15 ngàn tỷ, thì cần bám sát kịch bản tăng trưởng, quan tâm đến các trụ cột phát triển..., phấn đấu đến 30/6/2025 đạt từ 60% kế hoạch trở lên...

Liên quan đến công tác sáp nhập tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Hồng Thái yêu cầu các sở, ngành, địa phương hỗ trợ ngành Nội vụ thực hiện công tác sáp nhập tỉnh; tập trung tháo gỡ các khó khăn...

Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội Quý I năm 2025: Trong quý I/2025, tỉnh đã thực hiện việc hợp nhất, thành lập 6 sở trực thuộc UBND tỉnh; các đơn vị khẩn trương ổn định tổ chức, trụ sở làm việc ngay từ ngày 1/3/2025 để đảm bảo việc triển khai nhiệm vụ thông suốt, không



Lãnh đạo các sở, ngành tham dự Hội nghị trực tiếp tại UBND tỉnh.



để công việc bị gián đoạn hay chậm trễ tiến độ. Kịp thời tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, chính quyền 2 cấp theo chỉ đạo của Trung ương.

Các hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thu hút khách du lịch... phát triển ổn định và tăng trưởng so với cùng kỳ; thu ngân sách có chuyển biến tích cực, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt kịch bản tăng trưởng đề ra (ước đạt 4.000 tỷ đồng), tăng 1,5% so với cùng kỳ, trong đó thu từ thuế, phí, lệ phí tăng 10,3% so với cùng kỳ; Công tác thu hút đầu tư cũng có chuyển biến tích cực, trong Quý I thu hút được 2 dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách, với số vốn đăng ký 1.304 tỷ đồng (trong đó, có 1 dự án vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (vốn FDI) với số vốn đăng ký đầu tư 20 tỷ đồng); hoạt động quản lý các dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước được tăng cường...

Các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực văn hóa, xã hội tiếp tục được chú trọng; đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học, trang thiết bị dạy học, đội ngũ cán bộ quản lý - giáo viên... theo hướng đạt chuẩn; tổ chức nhiều chương trình, lễ hội, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao; thực hiện tốt chính sách người có công với cách mạng, đảm bảo an sinh xã hội; quan tâm phát triển nhà ở xã hội, công tác giảm nghèo, người đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, đối tượng



Chủ tịch UBND tỉnh Trần Hồng Thái kết luận Hội nghị.

yếu thế,... Kiểm soát hiệu quả các dịch bệnh, đảm bảo đầy đủ thuốc men, vật tư y tế, sinh phẩm phục vụ công tác khám, chữa bệnh. Tiếp tục triển khai Phong trào thi đua "Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng trong năm 2025"... Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững; tình hình tai nạn giao thông giảm trên 3 tiêu chí...

Báo cáo cũng chỉ ra các tồn tại, hạn chế: Công tác quản lý bảo vệ rừng cần được quan tâm, chỉ đạo liên tục, quyết liệt, số vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp tuy giảm 41%; nhưng diện tích lâm sản bị thiệt hại tăng 53%, khối lượng lâm sản thiệt hại tăng 429% (trong đó, có 1 vụ vi phạm phức tạp nổi cộm chưa phát hiện được đối tượng vi phạm). Giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp (đạt 6% kế hoạch, thấp hơn 0,9% so với cùng kỳ, thấp hơn kịch bản tăng trưởng đề ra khoảng 9,0%), tiến độ triển khai

các công trình, dự án còn chậm; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc; năng lực của một số chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công còn yếu, nhiều dự án phải điều chỉnh, bổ sung;...

Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Công tác tinh gọn, sắp xếp tổ chức bộ máy tuy được triển khai kịp thời, hiệu quả; nhưng số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư sau sắp xếp tương đối nhiều, ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm, nguyện vọng và chế độ chính sách của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, người lao động...

Phát biểu điều hành phần thảo luận, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Võ Ngọc Hiệp yêu cầu các sở, ngành, địa phương hướng đến mục tiêu 50 - 60% kế hoạch cần được hoàn thành trong quý II, phù hợp với thời gian thực hiện tinh gọn bộ máy, sáp nhập



tỉnh... Lãnh đạo các địa phương và sở, ngành tập trung vào việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai công tác thu ngân sách, giải ngân vốn đầu tư công, thu hút đầu tư...

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Phúc yêu cầu các địa phương chú trọng các nội dung, như: Các huyện đặt các tiêu chí nông thôn mới khẩn trương lập hồ sơ trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường công nhận; tập trung giải phóng mặt bằng các dự án cao tốc; đề nghị chủ đầu tư đề xuất các nguồn đất đắp; vi phạm lâm luật phải có bằng chứng để xử lý (hình ảnh); rà soát tài sản công để bố trí chỗ ở cho cán bộ công chức từ các địa phương về tỉnh làm việc...

Kết luận Hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Hồng Thái khẳng định: Công tác tinh gọn bộ máy chính quyền cơ sở rất quan trọng, không thể sắp xếp tùy tiện, quy hoạch thiếu không gian phát triển... Sáp nhập tỉnh, Lâm Đồng vừa có biên giới, vừa có biển đảo thì cơ hội xúc tiến đầu tư có dư địa rất lớn, cần có cơ chế phối hợp để phát huy lợi thế; công tác tuyên truyền cần có định hướng để tạo sự đồng thuận của dư luận về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp... Toàn tỉnh tập trung hoàn thành việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã; bảo đảm không để ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; thống kê, rà soát, công tác quản lý, sử dụng tài sản công để có phương án sử dụng hiệu quả, nhất là tài sản của các

cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, hợp nhất, tránh lãng phí nguồn lực...

Thủ trưởng các sở, ngành và địa phương phải cố gắng giải quyết các vấn đề nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn của điểm nghẽn về quy hoạch, sử dụng đất, giải ngân vốn đầu tư công...; và cố gắng giải quyết trong thẩm quyền của mình, nếu vượt thẩm quyền có phương án đề xuất lên tỉnh. Tỉnh đã phân bổ xong nguồn vốn đầu tư công, các địa phương, nhất là Đà Lạt, Bảo Lộc cần đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, tháo gỡ khó khăn để đưa các dự án vào cuộc sống, phát huy hiệu quả... Rà soát và kiên quyết thu hồi các dự án không thể triển khai; đồng thời, vận dụng, tháo gỡ cho các dự án có thể thực hiện được và nhà đầu tư có năng lực, tâm huyết... Đặc biệt, quyết tâm, huy động mọi nguồn lực, chuẩn bị tốt công tác chuẩn bị đầu tư để đẩy nhanh tiến độ triển khai 2 dự án cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương...

Chủ tịch UBND tỉnh cũng giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở ngành. Với nhận định nhiệm vụ

trong thời gian tới thì thuận lợi là cơ bản, nhưng khó khăn rất nhiều. Vì vậy, cần đổi mới mạnh mẽ phương pháp chỉ đạo, điều hành; tập trung xử lý, tháo gỡ những "điểm nghẽn", "rào cản", giải quyết dứt điểm những yếu kém, ách tắc liên quan đến quy hoạch, đầu tư, đất đai để huy động, khơi thông mọi nguồn lực tham gia đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là hạ tầng giao thông, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao và chống biến đổi khí hậu... Ưu tiên thu hút đầu tư trong lĩnh vực phát triển đô thị, nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, lĩnh vực dịch vụ cao cấp, bệnh viện chất lượng cao...

### **3. Lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng thăm và chúc mừng các cơ sở tôn giáo nhân dịp Lễ Phục sinh**

Nhân dịp Lễ Phục sinh năm 2025, ngày 15/4, đoàn công tác của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lâm Đồng do đồng chí Nguyễn Thái Học - Quyền Bí thư Tỉnh ủy dẫn đầu đã đến thăm, chúc mừng Tòa Giám mục Đà Lạt và Ban Đại diện Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) tỉnh Lâm Đồng.



Đoàn lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lâm Đồng thăm, tặng hoa và quà chúc mừng các cơ sở tôn giáo nhân dịp Lễ Phục sinh 2025.



Tại các điểm đến thăm, đồng chí Nguyễn Thái Học đã gửi lời chúc mừng Lễ Phục sinh an lành, hạnh phúc đến các Giám mục, Linh mục, Mục sư, tu sĩ và toàn thể đồng bào Công giáo, Tin Lành trên địa bàn.

Quyền Bí thư Tỉnh ủy bày tỏ sự trân trọng đối với những đóng góp tích cực của các tổ chức tôn giáo trong việc đồng hành cùng chính quyền, chung tay xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội và giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương.

Nhấn mạnh ý nghĩa đặc biệt của năm 2025 - Năm Thánh của Công giáo với chủ đề “Những người hành hương của hy vọng” sau 25 năm tổ chức, đồng chí Nguyễn Thái Học tin tưởng rằng tinh thần nhân ái, đoàn kết và trách nhiệm xã hội của các tổ chức tôn giáo sẽ tiếp tục được phát huy, góp phần xây dựng tỉnh Lâm Đồng ngày càng phát triển bền vững.

Thay mặt lãnh đạo tỉnh, Quyền Bí thư Tỉnh ủy đã trao tặng lẵng hoa chúc mừng của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đến đại diện Tòa Giám mục Giáo phận Đà Lạt và Ban Đại diện Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện các tổ chức tôn giáo, Đức Giám mục Nguyễn Văn Mạnh - Tòa Giám mục Đà Lạt và Ban Đại diện Hội thánh Tin Lành Việt Nam (Miền Nam) tỉnh Lâm Đồng đã bày tỏ niềm vui và trân trọng trước sự quan tâm, thăm hỏi, chúc mừng của lãnh đạo tỉnh; đồng thời, thể hiện sự đồng thuận, ủng hộ với các chủ trương của Trung ương về tỉnh

gọn bộ máy, định hướng phát triển vùng, trong đó Lâm Đồng sẽ là tỉnh có vai trò trung tâm, hợp nhất với Bình Thuận và Đắk Nông.

Các vị chức sắc khẳng định sẽ tiếp tục phát huy vai trò, vận động đồng bào sống “tốt đời, đẹp đạo”, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, hoạt động thiện nguyện và xây dựng nông thôn mới, cùng chung tay vun đắp khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

#### **4. Lâm Đồng tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã**

UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Theo UBND tỉnh, việc tổ chức thực hiện lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn tỉnh trên cơ sở đơn giản hóa quy trình, thủ tục, bảo đảm việc thực hiện được tiến hành chặt chẽ, khoa học, đề cao vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương.

Bảo đảm quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cử tri, nhất là cử tri đại diện hộ gia đình; động viên, khuyến khích cử tri đại diện hộ gia đình tham gia tích cực; tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình phù hợp với đặc điểm dân cư, bảo đảm an toàn, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, dân chủ và đúng quy định của pháp luật.

Thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về sự cần thiết sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến mỗi cử tri, nhất là cử tri đại diện hộ gia đình; từ đó tạo sự đồng thuận, thống nhất cao giữa cấp ủy, chính quyền và Nhân dân địa phương.

Theo kế hoạch này, việc lấy ý kiến đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh bao gồm tất cả cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn toàn tỉnh Lâm Đồng; đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã bao gồm tất cả cử tri đại diện hộ gia đình ở đơn vị hành chính (cấp xã) có liên quan trực tiếp đến việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính (kể cả đơn vị hành



Khu vực trung tâm TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.



chính cơ sở sau sắp xếp vẫn giữ hiện trạng quy mô dân số, diện tích như trước sắp xếp).

Về nội dung, lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn toàn tỉnh Lâm Đồng về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Lâm Đồng. Hình thức lấy ý kiến thông qua Hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình theo từng thôn, tổ dân phố.

Về trình tự, đối với cấp xã, UBND cấp huyện chỉ đạo, UBND cấp xã chịu trách nhiệm thực hiện thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về sự cần thiết sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo các quy định tại Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ trước khi tổ chức lấy ý kiến, hoàn thành trước ngày 20/4.

Bên cạnh đó, tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo từng thôn, tổ dân phố và tổng hợp kết quả chung toàn cấp xã; UBND cấp xã báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã về kết quả lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Lâm Đồng, tổng hợp báo cáo HĐND cấp xã và UBND cấp huyện, hoàn thành trong ngày 20/4.

Đối với cấp tỉnh, UBND tỉnh giao Sở Nội vụ tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình báo cáo UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh trình Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến, trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thống nhất chủ trương Đề án sắp xếp

ĐVHC cấp tỉnh, Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, hoàn thành ngày 26/4.

## **THÔNG TIN TRONG NƯỚC**

### **1. Một số chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp**

Về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, thực hiện đúng chủ trương theo Kết luận số 130-KL/TW, ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về số lượng đơn vị hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp (còn 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh gồm 28 tỉnh và 6 thành phố trực thuộc Trung ương), tên gọi và trung tâm hành chính - chính trị của đơn vị hành chính cấp tỉnh sau sắp xếp.

Kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện hiện nay kể từ ngày 01/7/2025 sau khi Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi) và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 (sửa đổi) có hiệu lực thi hành. Giao Đảng ủy Chính phủ phối hợp với Đảng ủy Quốc hội nghiên cứu quy định thời gian chuyển tiếp để hoàn thành việc bàn giao, kết thúc hoạt động của chính quyền địa phương cấp huyện và thời gian chính thức đi vào hoạt động của các cơ quan cấp tỉnh, cấp xã sau khi sắp xếp, sáp nhập, bảo đảm hoạt động thông suốt, không gián đoạn, phù hợp với lộ trình dự kiến sắp xếp, sáp nhập.

Về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã: Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã bảo đảm cả nước giảm khoảng

50% số lượng đơn vị hành chính cấp xã hiện nay. Không thực hiện sắp xếp đối với đơn vị hành chính có vị trí biệt lập hoặc có vị trí đặc biệt quan trọng liên quan đến quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia. Trường hợp sắp xếp phường với các đơn vị hành chính cùng cấp (xã, phường, thị trấn) thì đơn vị hành chính sau sắp xếp là phường; trường hợp sắp xếp các xã, thị trấn thì đơn vị hành chính sau sắp xếp là xã.

Việc đặt tên của đơn vị hành chính cấp cơ sở sau sắp xếp cần dễ nhận diện, ngắn gọn, khoa học; khuyến khích đặt tên theo số thứ tự hoặc theo tên của đơn vị hành chính cấp huyện (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin; đặt tên của đơn vị hành chính có giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa và được Nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ.

Về tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp: Tổ chức chính quyền địa phương cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương). Chính quyền địa phương cấp tỉnh gồm có hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tổ chức 3 - 4 ban chuyên môn giúp việc. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức 14 sở và tương đương (riêng thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức 15 sở và tương đương). Số lượng cán bộ, công chức, viên chức của cấp tỉnh sau sắp xếp tối đa không vượt quá tổng số cán bộ, công chức, viên chức (số có mặt) của cấp tỉnh trước sắp xếp và thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán



bộ, công chức, viên chức, bảo đảm trong thời hạn 5 năm cơ bản bố trí theo đúng quy định. Sau khi chính quyền địa phương cấp tỉnh đi vào hoạt động, giao Đảng ủy Chính phủ phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan căn cứ quy mô dân số, diện tích tự nhiên, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp tỉnh để xây dựng vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền giao biên chế công chức, viên chức cho địa phương.

Tổ chức chính quyền địa phương cấp xã: Về cơ cấu tổ chức, chính quyền địa phương cấp xã có hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân. Hội đồng nhân dân cấp xã tổ chức 2 ban chuyên môn giúp việc; Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức 4 phòng chuyên môn và tương đương. Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chính quyền địa phương cấp xã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Chính phủ; đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền địa phương cấp xã theo năng lực và yêu cầu quản

lý. Về biên chế, chuyển biên chế cấp huyện hiện có để bố trí biên chế cấp xã, có thể tăng cường cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh về cấp xã.

Trước mắt giữ nguyên số lượng biên chế cán bộ, công chức, viên chức của cấp huyện, cán bộ, công chức của cấp xã hiện có trước sắp xếp và thực hiện việc rà soát, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm trong thời hạn 5 năm cơ bản theo đúng quy định. Sau khi chính quyền địa phương đi vào hoạt động, giao Đảng ủy Chính phủ phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan căn cứ quy mô dân số, diện tích tự nhiên, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp xã để xây dựng vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền giao biên chế công chức, viên chức cho địa phương.

Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; giao chính quyền địa

phương xem xét, có thể sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tham gia công tác tại thôn, tổ dân phố và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ không bố trí công tác theo quy định.

Tiếp tục xác định thôn, tổ dân phố là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư, không phải là cấp hành chính; trước mắt giữ nguyên thôn, tổ dân phố hiện có; sau đó giao Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo nghiên cứu và xác định lộ trình sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố theo hướng tinh gọn, phục vụ trực tiếp đời sống của cộng đồng dân cư trên địa bàn cơ sở.

Về tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập, giữ nguyên các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế và thực hiện chuyển giao cho chính quyền cấp xã quản lý các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non, trạm y tế của đơn vị cơ sở mới để bảo đảm công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân ngay tại cơ sở và bảo đảm đủ trường, lớp cho học sinh trên địa bàn cơ sở. Đối với trung tâm y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện hiện nay sẽ chuyển về Sở Y tế quản lý để tổ chức cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường. Đối với các đơn vị sự nghiệp khác, giao Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tinh gọn đầu mối, bảo đảm cung ứng nhiều dịch vụ công cơ bản, thiết yếu trên địa bàn đơn vị hành chính cấp xã, liên xã.

**2. Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình làm việc với 3 địa phương về công tác sắp xếp các đơn vị hành chính**



Ưu tiên sắp xếp các đơn vị hành chính miền núi, đồng bằng với các đơn vị hành chính có biển.



Theo sự phân công của Bộ Chính trị, ngày 19/4, tại thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình có buổi làm việc với Thường trực Tỉnh ủy 3 tỉnh, gồm: Bình Thuận, Lâm Đồng, Đắk Nông về triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

Báo cáo tổng hợp của Bộ Nội vụ cho biết, tại Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã thống nhất phương án nhập 3 tỉnh Đắk Nông, Bình Thuận và Lâm Đồng thành một tỉnh mới lấy tên là tỉnh Lâm Đồng với trung tâm hành chính - chính trị của tỉnh mới tại thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Về phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, dự kiến sắp xếp 135 đơn vị hành chính cấp xã thành 51 đơn vị hành chính cấp xã mới (gồm 9 phường, 42 xã); giảm 62,77%; giữ nguyên trạng 2 xã.

Trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, dự kiến sắp xếp 71 đơn vị hành chính cấp xã thành 28 đơn vị hành chính cấp xã, (giảm 60,57% số đơn vị hành chính cấp xã), trong đó có 2 xã giữ nguyên, không thực hiện sắp xếp.

Trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, dự kiến sắp xếp 121 đơn vị hành chính cấp xã thành 43 đơn vị hành chính cấp xã mới gồm 34 xã, 8 phường và 1 đặc khu (thành lập đặc khu Phú Quý từ huyện đảo Phú Quý có 3 đơn vị hành chính cấp xã), giảm 64,5% số đơn vị hành chính cấp xã.



Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ cùng các đại biểu chụp ảnh lưu niệm.

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy các tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính của tỉnh. UBND các tỉnh đã ban hành các Kế hoạch để triển khai thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính, việc tổ chức lấy ý kiến cử tri trên địa bàn.

Căn cứ kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn, UBND các tỉnh xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức triển khai lấy ý kiến cử tri tại các đơn vị hành chính có liên quan;...

UBND các tỉnh hoàn thiện hồ sơ Đề án trình Chính phủ (qua Bộ Nội vụ), dự kiến trước ngày 1/5/2025.

Tại Hội nghị, lãnh đạo các tỉnh: Bình Thuận, Lâm Đồng, Đắk Nông đã báo cáo với Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình những nội dung cụ thể về kết quả đạt được, các khó khăn, vướng mắc còn tồn tại trong công tác tinh gọn, sắp xếp lại bộ máy của các địa phương, tâm tư nguyện vọng của cán bộ, đảng viên trong quá

trình thực hiện sắp xếp; các nhiệm vụ trọng tâm tập trung triển khai thực hiện thời gian tới cũng như những nội dung phối hợp giữa 3 địa phương trong thực hiện công tác sắp xếp, tinh gọn, tổ chức lại bộ máy.

Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Văn Hồi nhấn mạnh, để việc sắp xếp đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn được triển khai hiệu quả, Ban Thường vụ các tỉnh cần khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã trên tinh thần khoa học, hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn từng địa phương, bảo đảm đúng quy định pháp luật và định hướng của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Đồng thời, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, vận động trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân, bảo đảm sự thống nhất, đồng thuận cao trong triển khai thực hiện.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình nhấn mạnh, Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương



Đảng khóa XIII vừa diễn ra thành công tốt đẹp, quyết định nhiều nội dung quan trọng, trong đó có nội dung về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn các cơ quan trong hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời nêu rõ, các yêu cầu đặt ra trong triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 11 liên quan đến công tác sắp xếp, tinh gọn bộ máy phải thực hiện theo tinh thần “vừa chạy vừa xếp hàng” vì có rất nhiều nhiệm vụ phải hoàn thành trước ngày 30/6, bởi sau 30/6 Hiến pháp sửa đổi có hiệu lực, cấp huyện không còn, cấp xã mới đi vào vận hành và bắt đầu từ đầu tháng 7 phải khẩn trương tiến hành đại hội cấp xã.

“Thời gian còn lại là rất ít, rất ngắn; nếu chúng ta không quyết liệt vào cuộc, không tích cực, khẩn trương thì sẽ không thể đạt được yêu cầu, tiến độ đề ra theo chỉ đạo của Trung ương. Làm nhanh nhưng chất lượng phải cao và không để xảy ra sơ suất”, Phó Thủ tướng Thường trực lưu ý.

Hoan nghênh 3 tỉnh thời gian qua đã rất tích cực, chủ động triển khai các nhiệm vụ trong sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, từ công tác chính trị, tư tưởng đến việc giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ, người lao động trong quá trình sắp xếp, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình cho rằng, thực hiện chủ trương của Trung ương về phương án sáp nhập 3 tỉnh, gồm: Đắk Nông, Bình Thuận và Lâm Đồng thành một tỉnh mới, 3 địa phương đã cùng nhau chia sẻ, đoàn kết, thống nhất, phối hợp tốt với nhau để thực hiện

nhiệm vụ theo chỉ đạo; sự chia sẻ, đoàn kết, thống nhất này chính là cơ sở, tiền đề để thực hiện tốt chủ trương sáp nhập 3 tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp sau khi 3 tỉnh được sáp nhập.

Trong quá trình thực hiện sắp xếp, sáp nhập, Phó Thủ tướng Thường trực lưu ý các địa phương phải bảo đảm các nhiệm vụ thường xuyên, không để các hoạt động thường xuyên của các cơ quan nhà nước bị gián đoạn cũng như phải bảo đảm đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của người dân trong giải quyết các thủ tục hành chính; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội...

Cùng với công tác sáp nhập, xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp, Đắk Nông, Bình Thuận và Lâm Đồng cần tiếp tục phối hợp tốt trong chỉ đạo, chuẩn bị đại hội cơ sở, đại hội cấp tỉnh mới sau sáp nhập, nhất là trong xây dựng văn kiện của đại hội.

Bên cạnh đó, cần tiếp tục thực hiện tốt công tác sắp xếp, bố trí lại đội ngũ cán bộ, công chức, bảo đảm công tâm, công khai, minh bạch, khách quan, đúng người, đúng việc, đúng năng lực; có phương án điều động, luân chuyển, đào tạo lại, giải quyết chế độ chính sách hợp lý cho những người nghỉ việc theo nguyện vọng hoặc chuyển công tác.

### **3. Đẩy mạnh Phong trào Bình dân học vụ số**

Thời gian qua, Chính phủ số đã đạt nhiều kết quả tích cực, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 45%, người dân đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia bằng nền tảng VNeID, với hơn 93 triệu

lượt truy cập. Hạ tầng số phát triển mạnh mẽ, đã thương mại hóa 5G, tốc độ Internet quốc tế tăng mạnh; 96,4% thôn, bản đã có Internet cáp quang, 82,9% hộ gia đình sử dụng Internet cáp quang băng rộng. Kinh tế số có bước phát triển vượt bậc, đóng góp 18,3% GDP, với tốc độ tăng trưởng 20% mỗi năm. Thương mại điện tử tiếp tục phát triển mạnh mẽ (năm 2024 đạt 28 tỷ USD, tăng 36%). Thanh toán không dùng tiền mặt được triển khai rộng khắp (tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 57%).

Dữ liệu số được xây dựng và đẩy mạnh khai thác, với 10 cơ sở dữ liệu quốc gia trọng điểm, trong đó cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã kết nối với 18 bộ, ngành, 63 địa phương, phục vụ hơn 1,8 tỷ lượt truy vấn. Nền tảng Bình dân học vụ số đến nay đã đào tạo 200 nghìn lượt cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang.

Tại Lễ phát động phong trào và ra mắt nền tảng Bình dân học vụ số (ngày 26/3/2025), Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu tập trung thực hiện nguyên tắc “Một mục tiêu, hai phát huy, ba bảo đảm, bốn nhiệm vụ trọng tâm” trong quá trình triển khai Phong trào, cụ thể như sau:

Một mục tiêu là phổ cập tri thức, kỹ năng số cơ bản cho mọi người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, bao trùm, sâu rộng, không ai bị bỏ lại phía sau. Hai phát huy, gồm: Phát huy và huy động tổng thể, có hiệu quả các nguồn lực của nhà nước, của xã hội, của doanh nghiệp và của toàn dân; Phát huy truyền thống văn hóa, hiểu





Thủ tướng Phạm Minh Chính và các đại biểu thực hiện nghi thức phát động phong trào “Bình dân học vụ số”.

học, tinh thần học tập suốt đời, khát vọng vươn lên của con người Việt Nam. Ba bảo đảm, là: Bảo đảm các cơ chế, chính sách thông thoáng, phù hợp để triển khai phong trào thiết thực, hiệu quả; Bảo đảm thông suốt về hạ tầng, tính đồng bộ, tính liên kết, tính linh hoạt, không hình thức, màu mè và đúng đối tượng; Bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tăng cường công khai minh bạch, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

Bốn nhiệm vụ trọng tâm, gồm: Xây dựng hệ sinh thái học tập số (phát triển nền tảng học tập số toàn dân, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn); Xây dựng cơ chế khuyến khích và tạo động lực học tập (đưa kỹ năng số vào hệ thống đánh giá lao động, tuyển dụng; ưu đãi cho đối tượng yếu thế; khuyến khích doanh nghiệp tham gia); Xây dựng và nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên số (phát triển đội ngũ giảng viên, tình nguyện viên số; huy động lực lượng đoàn viên, hội viên tham gia); Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả (xây dựng cơ chế đánh

giá; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền; thực hiện giám sát độc lập từ tổ chức xã hội, báo chí và cộng đồng để bảo đảm tính minh bạch).

Để thực hiện thành công phong trào Bình dân học vụ số, cấp ủy, chính quyền các cấp, đặc biệt người đứng đầu, cần tiên phong nâng cao năng lực số, thúc đẩy chuyển đổi số tại địa phương và cơ quan, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, gắn kết với cải cách hành chính và phát triển kinh tế - xã hội; tạo điều kiện để người dân tiếp cận kỹ năng số, dịch vụ, nền tảng số, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, động lực của chuyển đổi số.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và người dân cần tích cực hưởng ứng phong trào. Doanh nghiệp công nghệ giữ vai trò tiên phong, phổ cập kỹ năng số thông qua các nền tảng, dịch vụ và giải pháp phù hợp; đồng hành cùng chính quyền và nhân dân trong công cuộc chuyển đổi số. Đẩy nhanh triển khai Đề án nâng cao kỹ năng số, tích hợp kiến thức số và trí tuệ nhân tạo

vào giáo dục phổ thông. Đầu tư hạ tầng số, đặc biệt cho vùng sâu, vùng xa và hỗ trợ thiết bị số cho người khó khăn. Phát huy tổ công nghệ số cộng đồng, cùng các mô hình gia đình số, nông thôn số, thành thị số để lan tỏa kỹ năng số rộng khắp.

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cần được cập nhật, nâng cao kỹ năng số, dùng nền tảng số hiệu quả. Học sinh, sinh viên được trang bị kiến thức số phục vụ học tập và bảo vệ bản thân. Người lao động biết dùng thiết bị thông minh để tăng năng suất. Người dân dùng biết các dịch vụ số thiết yếu, dịch vụ công trực tuyến an toàn. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về phong trào; gắn kết chặt chẽ, hữu cơ với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030.

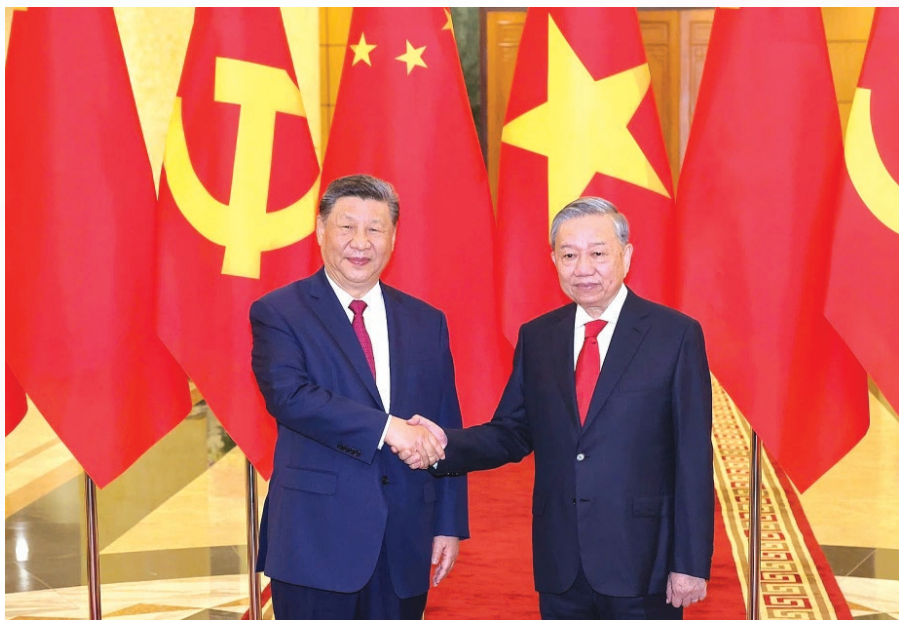
## HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

### 1. Kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình

Từ ngày 14 - 15/4/2025, nhận lời mời của Tổng Bí thư Tô Lâm và Chủ tịch nước Lương Cường, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam. Đây là lần thứ tư ông Tập Cận Bình tới thăm Việt Nam trên cương vị người đứng đầu Đảng và Nhà nước Trung Quốc.

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đánh dấu sự kiện chính trị đối ngoại quan trọng của hai





Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình trước hội đàm hôm 14/4.

Đảng, hai nước, có ý nghĩa chiến lược, tác động lâu dài đến sự phát triển của quan hệ Việt Nam - Trung Quốc trong bối cảnh hai nước đều bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

Trong chuyến thăm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình đã có cuộc hội đàm cấp cao với Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Tô Lâm, Chủ tịch nước Lương Cường, gặp Thủ tướng Phạm Minh Chính, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, dự chiêu đãi cấp Nhà nước, vào Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh, dự Liên hoan giao lưu hữu nghị nhân dân Việt Nam - Trung Quốc; Lễ khởi động Hành trình đỏ nghiên cứu, học tập của thanh niên và Lễ khởi động Cơ chế hợp tác đường sắt Việt Nam - Trung Quốc.

Tại các cuộc tiếp xúc với lãnh đạo cấp cao của Việt Nam, hai bên nhất trí duy trì giao lưu cấp cao thường xuyên, nâng cấp cơ chế Đối thoại chiến lược giữa các Bộ Ngoại giao - Quốc phòng - Công an lên cấp Bộ trưởng; tăng

cường hợp tác thực chất trên các lĩnh vực, thành lập Ủy ban hợp tác đường sắt giữa hai Chính phủ để thúc đẩy hợp tác đường sắt; tổ chức tốt các hoạt động của “Năm giao lưu nhân văn Trung Quốc - Việt Nam 2025”, củng cố nền tảng xã hội; phối hợp đa phương chặt chẽ hơn; kiểm soát và giải quyết thỏa đáng bất đồng.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình cho biết, việc chọn Việt Nam làm điểm đến đầu tiên trong chuyến công du nước ngoài đầu tiên của năm nay đã thể hiện đầy đủ sự coi trọng rất cao của Đảng, Nhà nước Trung Quốc đối với quan hệ Trung - Việt và tình cảm sâu đậm giữa hai nước; khẳng định qua chuyến thăm, sẵn sàng cùng Tổng Bí thư Tô Lâm và các đồng chí Lãnh đạo chủ chốt Việt Nam đi sâu trao đổi về các phương hướng, biện pháp nhằm củng cố truyền thống hữu nghị, xác định tầm nhìn cho việc xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Trung Quốc - Việt Nam có ý nghĩa chiến lược theo định hướng “6 hơn”,

cùng vững bước tiến xa, đóng góp cho cộng đồng nhân loại.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình khẳng định, Trung Quốc kiên trì chính sách hữu nghị với Việt Nam, luôn coi Việt Nam là phương hướng ưu tiên trong chính sách ngoại giao láng giềng, luôn ủng hộ Việt Nam phát triển phồn vinh, nhân dân hạnh phúc.

Tổng Bí thư Tô Lâm đề nghị hai bên thúc đẩy hợp tác chuyển đổi số, khoa học công nghệ trở thành “điểm sáng” mới trong quan hệ Việt - Trung, tăng cường hợp tác trong lĩnh vực công nghệ then chốt; thúc đẩy thương mại cân bằng hơn, đầu tư chất lượng cao hơn, chú trọng triển khai tại Việt Nam các dự án, công trình lớn, tiêu biểu, hỗ trợ Hà Nội và các đô thị lớn giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường không khí.

Trong chuyến thăm, nhiều văn bản thỏa thuận hợp tác trên nhiều lĩnh vực được ký kết giữa các ban, bộ, ngành, địa phương hai nước.

## **2. Kết quả chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Vương quốc Tây Ban Nha Pedro Sánchez**

*Từ ngày 08 - 10/4/2025, nhận lời mời của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Thủ tướng Vương quốc Tây Ban Nha Pedro Sánchez thăm chính thức Việt Nam.*

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Tổng Bí thư Tô Lâm, Chủ tịch nước Lương Cường tiếp Thủ tướng Vương quốc Tây Ban Nha Pedro Sánchez. Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì Lễ đón, hội đàm, cùng hợp báo chung và chứng kiến lễ trao văn kiện hợp



tác hai nước, tổ chức tiệc chiêu đãi Thủ tướng Pedro Sánchez. Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn hội kiến Thủ tướng Tây Ban Nha Pedro Sánchez.

Tại các cuộc tiếp, hội đàm và hội kiến, Lãnh đạo Việt Nam khẳng định ý nghĩa quan trọng của chuyến thăm; tin tưởng chuyến thăm sẽ mở ra giai đoạn phát triển mới, đưa quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam - Tây Ban Nha lên tầm cao mới. Thủ tướng Tây Ban Nha Pedro Sánchez khẳng định Việt Nam là một trong những đối tác ưu tiên hàng đầu của Tây Ban Nha tại khu vực Đông Nam Á; nhất trí việc hướng tới nâng cấp quan hệ hai nước lên Đối tác chiến lược toàn diện. Lãnh đạo Việt Nam bày tỏ cảm ơn khi Tây Ban Nha thúc đẩy các nước Liên minh châu Âu (EU) còn lại sớm phê chuẩn Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam - EU (EVIPA); cũng như Ủy ban châu Âu (EC) sớm gỡ bỏ thẻ vàng chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo

quy định (IUU) đối với Việt Nam. Việt Nam đề nghị Tây Ban Nha làm cầu nối thúc đẩy quan hệ giữa Việt Nam với EU và các nước Mỹ Latinh; Việt Nam nhất trí làm cầu nối tăng cường quan hệ Tây Ban Nha - ASEAN.

Nhằm phát huy các tiềm năng và thế mạnh của hai nước, đưa quan hệ Việt Nam - Tây Ban Nha phát triển ngày càng sâu rộng và thực chất, hai bên nhất trí tăng cường các chuyến thăm, tiếp xúc cấp cao; đẩy mạnh hợp tác về quốc phòng - an ninh, đặc biệt về đào tạo cán bộ, sỹ quan Việt Nam, công nghiệp quốc phòng, gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, khắc phục hậu quả chiến tranh tại Việt Nam, an ninh mạng, đấu tranh phòng, chống khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, di cư bất hợp pháp; tiếp tục triển khai hiệu quả và tận dụng các cơ hội to lớn của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA); làm sâu sắc hơn nữa hợp tác trong các lĩnh vực quốc phòng - an ninh,

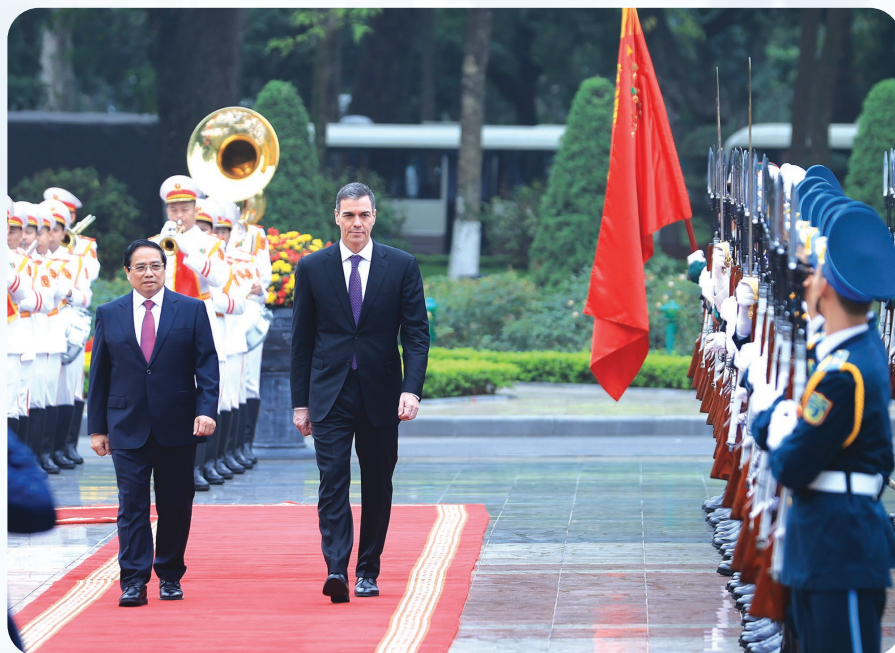
văn hóa, thể thao và du lịch, hợp tác địa phương, giao lưu nhân dân, giáo dục - đào tạo, nhất là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực như du lịch, công nghiệp bán dẫn, khoa học và công nghệ... Hai bên tiếp tục phối hợp chặt chẽ, ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn đa phương, tổ chức quốc tế, nhất là tại Liên hợp quốc, khuôn khổ ASEAN - EU...; cùng triển khai các sáng kiến thúc đẩy chủ nghĩa đa phương, tự do thương mại, ứng phó với biến đổi khí hậu, đóng góp tích cực cho hòa bình, ổn định, phát triển ở mỗi khu vực và trên thế giới.

Trong chuyến thăm, hai bên đã ra Tuyên bố chung về kết quả chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng Tây Ban Nha Pedro Sánchez.

### **3. Một số tình hình kinh tế thương mại toàn cầu**

Ngày 02/4/2025, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump đã áp đặt mức thuế cơ bản 10% lên tất cả hàng nhập khẩu, cùng với các mức thuế "đối ứng" từ 10 - 49% đối với một số quốc gia nhằm thúc đẩy sản xuất trong nước và giải quyết tình trạng mất cân bằng thương mại. Chính sách thuế quan của Hoa Kỳ, dưới thời Tổng thống Donald Trump, đang có nguy cơ thành cuộc chiến thương mại toàn cầu mới.

Ngay sau tuyên bố của Tổng thống Trump, thị trường chứng khoán thế giới tiếp tục lao dốc cùng với giá dầu và tỷ giá đồng USD. Tổng thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres bày tỏ đặc biệt lo ngại về các nước đang phát triển dễ bị tổn thương nhất trong bối cảnh chiến tranh thương mại



Thủ tướng Phạm Minh Chính và Thủ tướng Tây Ban Nha Pedro Sánchez duyệt Đội Danh dự Quân đội nhân dân Việt Nam.



diễn ra, cho rằng những nước này sẽ hứng chịu tác động nghiêm trọng hơn. Châu Á được cho là khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề nhất từ thuế quan của Hoa Kỳ. Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) cảnh báo thuế quan của Hoa Kỳ có thể làm giảm đáng kể tăng trưởng của khu vực. ADB cũng khuyến nghị các quốc gia châu Á tăng cường hợp tác nội khối và đối thoại với Mỹ để giảm thiểu tác động tiêu cực. Các nước đồng minh của Hoa Kỳ như Hàn Quốc, Nhật Bản, các nước châu Âu và những đối tác thương mại hàng đầu của Hoa Kỳ lên tiếng bày tỏ lo ngại động thái này sẽ ảnh hưởng tới mối quan hệ song phương và hợp tác quốc tế, đồng thời mong muốn các nước có các biện pháp ứng phó với tuyên bố của Hoa Kỳ.

Ngày 09/4/2025, Tổng thống Donald Trump tuyên bố sẽ tạm hoãn áp thuế đối ứng trong vòng 90 ngày, trong khi tăng thuế đối với hàng hóa Trung Quốc lên 125%. Tuy nhiên, mức thuế này được cộng thêm với khoản thuế 20% liên quan đến fentanyl đã áp đặt trước đó đối với Trung Quốc, đưa tổng thuế suất áp đặt lên hàng hóa Trung Quốc là 145%. Về phía Trung Quốc, nước này quyết định áp thuế đối với toàn bộ hàng hóa nhập khẩu của Mỹ từ mức 84% lên 125% bắt đầu từ ngày 12/4, đồng thời tuyên bố sẽ phớt lờ bất kỳ đợt tăng thuế nào tiếp theo mà Hoa Kỳ công bố kể từ thời điểm này.

Liên minh châu Âu (EU) ngày 09/4 đã nhất trí về kế hoạch triển khai các biện pháp trả đũa đầu tiên đối với chính sách thuế



quan của Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump. Theo đó, EU sẽ áp dụng các mức thuế, chủ yếu là 25%, đối với một loạt hàng hóa nhập khẩu từ Hoa Kỳ bắt đầu từ ngày 15/4 như một phản ứng cụ thể đối với thuế kim loại của Hoa Kỳ. Khối này vẫn đang đánh giá cách thức đáp trả đối với thuế ô tô và các loại thuế rộng hơn.

Nhiều quốc gia khác lựa chọn phương án đàm phán thuế quan với Hoa Kỳ. Ngày 12/4/2025, Thư ký báo chí Nhà Trắng, bà Karoline Leavitt cho biết đã có hơn 75 quốc gia liên hệ với chính quyền Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump để khởi động các cuộc đàm phán thương mại. Đồng thời, một số quốc gia đang đẩy nhanh nỗ lực giảm sự phụ thuộc vào thị trường Hoa Kỳ, chủ yếu thông qua việc tăng cường quan hệ thương mại và kinh tế với các quốc gia khác. Do đó, một loạt các thông báo hợp tác kinh tế đang được thúc đẩy giữa Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc, cũng như sự gia tăng hoạt động đàm phán thương mại tự do trên toàn thế giới. Đáng chú

ý, EU và Ấn Độ đã dành ưu tiên mới cho các cuộc đàm phán trước đây bị đình trệ; Trung Quốc và Hàn Quốc đang nỗ lực nâng cấp hiệp định thương mại tự do; Canada và Indonesia nỗ lực đưa hiệp định thương mại có hiệu lực vào năm tới.

Giới chuyên gia nhận định, việc tạm ngưng 90 ngày đối với các mức thuế đối ứng không làm thay đổi mức thuế phổ thông 10% đối với phần lớn hàng nhập khẩu và 145% đánh vào hàng Trung Quốc. Điều này đã tạo ra làn sóng bảo hộ thương mại mạnh nhất của Hoa Kỳ trong vòng một thế kỷ. Sự hỗn loạn không chỉ nằm ở thuế mà còn là sự bất ổn về pháp lý, sự khó đoán định và sự xói mòn niềm tin đối với Hoa Kỳ.

## VĂN BẢN MỚI

**1. Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng**

Ngày 14/4/2025, thay mặt Bộ Chính trị, Tổng Bí thư Tô Lâm



đã ký ban hành Chỉ thị số 45-CT/TW về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Theo Chỉ thị số 45-CT/TW, Đại hội đảng bộ các cấp thực hiện 04 nội dung: (1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025 - 2030. (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp. (3) Bầu ban chấp hành đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030. (4) Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Những nơi thực sự có khó khăn về công tác chuẩn bị nhân sự, được cấp ủy có thẩm quyền đồng ý, thì đại hội với 03 nội dung, chưa tiến hành bầu cấp ủy khóa mới.

Những đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hợp nhất, sáp nhập; đảng bộ xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh (gồm cả các xã không sáp nhập, các xã thuộc diện hợp nhất, sáp nhập đã tổ chức đại hội); đảng bộ (chi bộ) hợp nhất, sáp nhập, thành lập mới theo chủ trương, nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, thì đại hội với 2 nội dung (tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên cơ sở nội dung nghị quyết đại hội của các đảng bộ, chi bộ trước khi hợp nhất, sáp nhập; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm

vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, dự thảo văn kiện đại hội cấp trên trực tiếp), không bầu cấp ủy khóa mới và đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên. Ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ khóa mới và phân bổ số lượng, chỉ định đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Đối với các đảng bộ cấp xã không hợp nhất, sáp nhập nếu đã tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030, thì: (i) Tổ chức hội nghị ban chấp hành để thảo luận các dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp theo quy định, (ii) Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo Chỉ thị của Bộ Chính trị, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy tiếp tục chỉ đạo rà soát, kiện toàn nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nhân sự đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên, bảo đảm theo đúng quy định.

**Về cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên,** Chỉ thị số 45-CT/TW nêu rõ, số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp như sau:

(1) Các Đảng bộ: Chính phủ, Quốc hội, các cơ quan Đảng Trung ương, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương từ 250 đến 450 đại biểu; Đảng bộ Công an Trung ương từ 300 đến 350 đại biểu; Đảng bộ Quân đội không quá 450 đại biểu.

- Các đảng bộ tỉnh, thành phố hợp nhất, sáp nhập: Địa phương sáp nhập từ 2 tỉnh,

thành phố không quá 450 đại biểu; địa phương sáp nhập từ 3 tỉnh, thành phố không quá 500 đại biểu; Thành phố Hồ Chí Minh không quá 550 đại biểu.

- Các đảng bộ tỉnh, thành phố không hợp nhất, sáp nhập không quá 400 đại biểu; Nghệ An, Thanh Hóa không quá 500 đại biểu; Hà Nội không quá 550 đại biểu.

(2) Đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở và tương đương không quá 300 đại biểu.

(3) Đối với đảng bộ các xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh sau khi hợp nhất, sáp nhập thì số lượng đại biểu đại hội không quá 250.

(4) Đảng bộ cơ sở: (1) Được giao quyền hoặc thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở, không quá 250 đại biểu, (ii) Các đảng bộ có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu, số lượng đại biểu do cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định, (iii) Các đảng bộ có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên. Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên và được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý, thì tổ chức đại hội đại biểu; số lượng đại biểu do cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định.

- Cơ bản giữ ổn định số lượng, cơ cấu đại biểu ở khối địa phương và bảo đảm có từ 1 đến 2 đại biểu ở mỗi ngành, lĩnh vực quan trọng (không tính đại biểu đương nhiên) để nâng cao chất lượng thảo luận tại đại hội.

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy



chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng bộ các cấp.

- Đại hội đảng bộ các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

### **Về thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp**

Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu cấp cơ sở không quá 2 ngày hoàn thành trước ngày 30/6/2025. Đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở và đảng bộ xã, phường, đặc khu không quá 2 ngày; hoàn thành trước ngày 31/8/2025. Đại hội đại biểu đảng bộ trực thuộc Trung ương không quá 4 ngày (đối với những nơi tiến hành đại hội 2 nội dung thì thời gian có thể ngắn hơn), hoàn thành trước ngày 31/10/2025.

Thời gian họp trừ bị được tính vào thời gian tiến hành đại hội, đối với cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên không quá 1/2 ngày.

Thời gian tổ chức đại hội điểm: cấp trên trực tiếp cơ sở vào đầu quý III/2025; cấp trực thuộc Trung ương trong quý III/2025.

Việc kiện toàn, bổ sung cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 thực hiện theo Kết luận số 128-KL/TW, ngày 07/3/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương công tác cán bộ.

Chỉ thị số 45-CT/TW nêu rõ, về thời điểm thôi giữ chức vụ lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân và các chức danh lãnh đạo có cơ cấu cấp ủy nhưng không tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 thực hiện như sau:



Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII bàn nhiều nội dung liên quan công tác chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng.

**Cấp tỉnh:** Cán bộ đến tuổi nghỉ hưu sau đại hội hoặc còn tuổi công tác nhưng không tham gia cấp ủy cấp tỉnh (không bao gồm các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng khóa XIII), thì cho thôi giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý ngay sau đại hội hoặc vào phiên họp gần nhất của hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố sau đại hội. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố, nếu nhân sự được chuẩn bị thay thế chưa là đại biểu hội đồng nhân dân, thì để cán bộ đương nhiệm tiếp tục giữ chức vụ đến hết nhiệm kỳ 2021-2026.

**Cấp xã:** Giao ban thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy căn cứ vào tình hình cụ thể để quy định không trái với nguyên tắc nêu trên.

Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 thay thế Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVI của Đảng; Kết luận số 118-KL/TW, ngày 18/01/2025 của Bộ Chính trị về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị và được phổ biến đến chi bộ.

## **2. Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách**

Nghị định gồm 15 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2025. Một số quy định chủ yếu của Nghị định:

Nghị định quy định chính sách cho học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo được hưởng chính sách, bao gồm: đối tượng áp dụng, điều kiện, nguyên tắc, mức hưởng chính sách, quy trình xét duyệt hưởng chính sách, cấp phát gạo và kinh phí thực hiện chính sách đối với học viên cơ sở giáo dục thường xuyên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

### **Nguyên tắc hưởng chính sách:**

- Trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên thuộc đối tượng áp dụng chính sách quy định tại



Nghị định này, đồng thời thuộc đối tượng áp dụng của chính sách cùng loại quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì chỉ được hưởng một mức cao nhất của chính sách đó.

- Học sinh, học viên là đối tượng được hưởng chính sách trợ cấp ưu đãi, trợ cấp xã hội, học bổng khuyến khích học tập thì vẫn được hưởng chính sách quy định tại Nghị định này.

- Học sinh, học viên nếu bị lưu ban thì năm học lưu ban đầu tiên vẫn được hưởng chính sách quy định tại Nghị định này. Trường hợp học sinh, học viên phải tạm dừng học do ốm đau, tai nạn hoặc vì lý do bất khả kháng không do kỷ luật hoặc tự thôi học thì vẫn được hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định này trong thời gian tạm dừng học.

**Mức hưởng chính sách đối với trẻ em nhà trẻ bán trú, học sinh bán trú, học viên bán trú, học sinh dân tộc nội trú và học sinh dự bị đại học:**

- Chính sách đối với trẻ em nhà trẻ bán trú: Hỗ trợ tiền ăn trưa: Mỗi trẻ em nhà trẻ được hỗ

trợ mỗi tháng là 360.000 đồng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

- Chính sách đối với học sinh bán trú và học viên bán trú: Hỗ trợ tiền ăn: Mỗi học sinh, học viên được hỗ trợ mỗi tháng là 936.000 đồng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học; Hỗ trợ tiền nhà ở: Mỗi học sinh bán trú, học viên bán trú phải tự túc chỗ ở do nhà trường không thể bố trí chỗ ở trong trường hoặc học sinh lớp 1, lớp 2, học sinh khuyết tật có nhu cầu tự túc chỗ ở gần trường để người thân chăm sóc thì mỗi tháng được hỗ trợ 360.000 đồng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học; Hỗ trợ gạo: Mỗi học sinh, học viên được hỗ trợ mỗi tháng 15 kg gạo và được hưởng không quá 9 tháng/năm học; Học sinh bán trú lớp 1 là người dân tộc thiểu số có học tiếng Việt trước khi vào học chương trình lớp 1 thì được hưởng thêm 01 tháng các chính sách quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều này.

- Chính sách đối với học sinh dân tộc nội trú và học sinh dự bị đại học;

+ Học bổng chính sách: Quy định tại Điều 9 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

+ Khen thưởng: Trong năm học, học sinh đạt danh hiệu "Học sinh Xuất sắc" được thưởng 800.000 đồng/học sinh; học sinh đạt danh hiệu "Học sinh Giỏi" được thưởng 600.000 đồng/học sinh;

+ Trang bị đồ dùng cá nhân và học phẩm:

Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh;

Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh;

+ Tiền tàu xe: Học sinh dân tộc nội trú được cấp tiền tàu xe 02 lần vào dịp Tết Nguyên đán và dịp nghỉ hè (cả lượt đi và lượt về) theo giá vé thông thường của phương tiện giao thông công cộng (trường hợp địa bàn không có phương tiện giao thông công cộng thì được tính theo quãng đường và giá vé thông thường của phương tiện giao thông công cộng trên địa bàn tương đương khác của tỉnh). Học sinh dự bị đại học và học sinh dân tộc nội trú cuối cấp chỉ được cấp tiền tàu xe một lần vào dịp Tết Nguyên đán (cả lượt đi và lượt về);

+ Hỗ trợ gạo: Mỗi học sinh được hỗ trợ mỗi tháng 15 kg gạo và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

**B.B.T**



*Học sinh bán trú, học viên bán trú được hỗ trợ tiền ăn, ở, hỗ trợ gạo.*





Theo phương án sắp xếp, sẽ thành lập 1 đơn vị hành chính cấp tỉnh trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 tỉnh Lâm Đồng, Đắk Nông, Bình Thuận thành 1 tỉnh mới với tên gọi tỉnh Lâm Đồng, có Trung tâm Hành chính - Chính trị đặt tại TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hiện nay

# SÁP NHẬP LÂM ĐỒNG - ĐẮK NÔNG - BÌNH THUẬN

## NHỮNG LÝ DO ĐỂ TỈNH MỚI MANG TÊN LÂM ĐỒNG VÀ TRUNG TÂM ĐẶT TẠI ĐÀ LẠT

ĐÔNG ANH

**T**heo chủ trương, 3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông sẽ sáp nhập thành 1 tỉnh mới lấy tên gọi là Lâm Đồng, có Trung tâm Hành chính - Chính trị đặt tại TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hiện nay.

Sau khi hợp nhất, tỉnh Lâm Đồng có khoảng 122 đơn vị hành chính cơ sở trực thuộc, với diện tích tự nhiên hơn 24.000 km<sup>2</sup> (lớn nhất cả nước) và quy mô dân số hơn 3,8 triệu người (đứng thứ 10 cả nước). Lý do chọn Lâm Đồng là tên gọi của tỉnh mới và Trung tâm Hành chính - Chính trị đặt tại TP Đà Lạt có lẽ là điều

mà cử tri và Nhân dân 3 tỉnh quan tâm nhất hiện nay.

**Lâm Đồng - Tên gọi có tính nhận diện cao**

Hiện tại, Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh đang được các tỉnh Lâm Đồng (địa phương chủ trì), Đắk Nông và Bình Thuận (2 địa phương phối hợp) xây dựng.

Việc xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh trên cơ sở sáp nhập các tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng và quy định của Nhà nước về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; tổ chức hợp lý cấp tỉnh

theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả được đánh giá là phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của đất nước.

Sau khi xem xét, đánh giá toàn diện hiện trạng của các tỉnh thực hiện sắp xếp về vị trí địa lý, quy mô dân số, diện tích tự nhiên, số đơn vị hành chính trực thuộc, hệ thống giao thông kết nối giữa các tỉnh, phương án sắp xếp được đưa ra là thành lập 1 đơn vị hành chính cấp tỉnh trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 tỉnh Lâm Đồng, Đắk Nông, Bình Thuận thành 1 tỉnh mới với tên gọi tỉnh Lâm Đồng.



Lý giải việc đặt tên tỉnh mới là Lâm Đồng, theo phương án, tên gọi Lâm Đồng từ lâu đã là thương hiệu uy tín gắn liền với nông nghiệp công nghệ cao, đặc biệt nổi tiếng về các sản phẩm rau hoa chất lượng xuất khẩu và là vùng trọng điểm sản xuất cà phê, chè, trái cây đặc sản của cả nước.

Bên cạnh đó, Lâm Đồng còn được biết đến rộng rãi, đặc biệt nhờ vào thành phố Đà Lạt - một trung tâm du lịch, kinh tế và văn hóa quan trọng, đóng vai trò như một thương hiệu toàn cầu về du lịch nghỉ dưỡng, nông nghiệp công nghệ cao và môi trường sống xanh, thu hút du khách cũng như các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Việc lựa chọn Lâm Đồng làm tên tỉnh không chỉ đảm bảo sự tiếp nối của một thương hiệu mạnh mà còn tạo ra lợi thế trong việc quảng bá hình ảnh và thu hút nguồn lực phát triển, giúp tỉnh hợp nhất nhanh chóng khẳng định vị thế trên bản đồ kinh tế và du lịch quốc gia.

Ngoài ra, tên gọi tỉnh mới còn đảm bảo nguyên tắc sử dụng một trong các tên đã có, dễ nhận diện, ngắn gọn, dễ đọc, dễ nhớ. Việc lựa chọn tên tỉnh mới là Lâm Đồng - một trong 3 tên gọi đã tồn tại trước khi sáp nhập (Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông) có thể được xem là giải pháp phù hợp nhất nhằm hạn chế tối đa các tác động phát sinh đối với người dân và doanh nghiệp, đặc biệt trong việc chuyển đổi giấy tờ, cập nhật thông tin địa lý và các thủ tục hành chính liên quan.

Đồng thời, tên gọi này được cho là đáp ứng các tiêu chí về khả năng nhận diện, tính ngắn gọn, dễ đọc, dễ nhớ, qua đó góp

phần duy trì tính liên tục trong quản lý nhà nước và phát huy lợi thế so sánh của tỉnh mới trong quá trình hội nhập và phát triển.

Lý giải việc đặt tên tỉnh mới là Lâm Đồng, theo phương án, tên gọi Lâm Đồng từ lâu đã là thương hiệu uy tín gắn liền với nông nghiệp công nghệ cao, đặc biệt nổi tiếng về các sản phẩm rau hoa chất lượng xuất khẩu và là vùng trọng điểm sản xuất cà phê, chè, trái cây đặc sản của cả nước.

Bên cạnh đó, Lâm Đồng còn được biết đến rộng rãi, đặc biệt nhờ vào thành phố Đà Lạt - một trung tâm du lịch, kinh tế và văn hóa quan trọng, đóng vai trò như một thương hiệu toàn cầu về du lịch nghỉ dưỡng, nông nghiệp công nghệ cao và môi trường sống xanh, thu hút du khách cũng như các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Việc lựa chọn Lâm Đồng làm tên tỉnh không chỉ đảm bảo sự tiếp nối của một thương hiệu mạnh mà còn tạo ra lợi thế trong việc quảng bá hình ảnh và thu hút nguồn lực phát triển, giúp tỉnh hợp nhất nhanh chóng khẳng định vị thế trên bản đồ kinh tế và du lịch quốc gia.

Ngoài ra, tên gọi tỉnh mới còn đảm bảo nguyên tắc sử dụng một trong các tên đã có, dễ nhận diện, ngắn gọn, dễ đọc, dễ nhớ. Việc lựa chọn tên tỉnh mới là Lâm Đồng - một trong 3 tên gọi đã tồn tại trước khi sáp nhập (Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông) có thể được xem là giải pháp phù hợp nhất nhằm hạn chế tối đa các tác động phát sinh đối với người dân và doanh nghiệp, đặc biệt trong việc chuyển đổi giấy

tờ, cập nhật thông tin địa lý và các thủ tục hành chính liên quan.

Đồng thời, tên gọi này được cho là đáp ứng các tiêu chí về khả năng nhận diện, tính ngắn gọn, dễ đọc, dễ nhớ, qua đó góp phần duy trì tính liên tục trong quản lý nhà nước và phát huy lợi thế so sánh của tỉnh mới trong quá trình hội nhập và phát triển.

Đặc biệt, thành phố Đà Lạt đang được quy hoạch phát triển theo định hướng Trung tâm hành chính - chính trị, kinh tế - văn hóa, du lịch, khoa học kỹ thuật khu vực Tây Nguyên; đồng thời, thành phố Đà Lạt cũng giữ vai trò là đô thị di sản, phát triển theo hướng bền vững, kết hợp giữa bảo tồn và hiện đại hóa.

Hiện nay, tỉnh Lâm Đồng đang triển khai các dự án cao tốc: Tuyến cao tốc Đà Lạt đi Nha Trang; tuyến cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc và Bảo Lộc - Liên Khương nối Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Lạt sẽ là động lực phát triển kinh tế cho 2 vùng kinh tế Đông Nam bộ và Tây Nguyên. Do đó, Đà Lạt có vai trò lớn giúp kết nối giao thông vùng, tạo lợi thế phát triển cho ngành du lịch địa phương, thúc đẩy tam giác du lịch, trao đổi kinh tế, kết nối giao thông thuận tiện với các tỉnh Đông Nam bộ, các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ và các tỉnh Tây Nguyên.

### **Đà Lạt sẽ phát huy vai trò dẫn dắt của vùng động lực kinh tế, cực tăng trưởng**

Khi hợp nhất 3 tỉnh Lâm Đồng, Đắk Nông và Bình Thuận, thành phố Đà Lạt sẽ phát huy vai trò dẫn dắt của vùng động lực kinh tế, cực tăng trưởng; đối với



việc sắp xếp Đắk Nông là đơn vị hành chính miền núi, Bình Thuận là đơn vị hành chính có biển; kết hợp hài hòa, hợp lý các đơn vị hành chính có vị trí liên kề gần với yêu cầu định hướng phát triển để hỗ trợ lẫn nhau, cùng thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh sau hợp nhất, phù hợp yêu cầu, định hướng phát triển nhanh, bền vững của đất nước nói chung và của vùng nói riêng trong giai đoạn mới.

Ngoài ra, từ Đà Lạt có hạ tầng giao thông phát triển đồng bộ, thuận lợi trong việc kết nối giao thông liên vùng. Thành phố Đà Lạt được kết nối bởi các tuyến quốc lộ huyết mạch như Quốc lộ 20 đi Đồng Nai và Thành phố Hồ Chí Minh, Quốc lộ 27 nối với Đắk Lắk, Ninh Thuận, Quốc lộ 28 và 28B liên kết trực tiếp với tỉnh Đắk Nông và Bình Thuận, Quốc lộ 55 kết nối với vùng Duyên hải Nam Trung bộ. Hạ tầng giao thông này giúp việc di chuyển giữa các địa phương trong tỉnh mới thuận tiện, dễ dàng và nhanh chóng, thúc đẩy mạnh mẽ giao lưu kinh tế, thương mại, du lịch.

Ngoài ra, sân bay Liên Khương là Cảng Hàng không quốc tế đầu tiên của khu vực Tây Nguyên (sân bay cấp 4E có công suất 5 triệu hành khách/năm), được xem như cú huých cực kỳ quan trọng góp phần phát triển ngành du lịch vùng Tây Nguyên nói chung và Lâm Đồng nói riêng nằm cách thành phố Đà Lạt khoảng 30 km về phía Nam, kết hợp cùng hệ thống đường bộ đồng bộ, giúp thành phố Đà Lạt tăng cường kết nối với các trung tâm kinh tế lớn trong nước và quốc tế.



Chính sự phát triển hạ tầng giao thông đồng bộ này tạo nền tảng vững chắc, giúp thành phố Đà Lạt giữ vai trò đầu tàu trong việc thúc đẩy tăng trưởng toàn diện cho tỉnh mới sau khi hợp nhất.

Đà Lạt còn có lợi thế về phát triển kinh tế gắn liền với nông nghiệp công nghệ cao và du lịch xanh. Với khí hậu ôn hòa, quanh năm mát mẻ, thành phố Đà Lạt đã trở thành trung tâm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hàng đầu Việt Nam, nổi bật với các sản phẩm rau, hoa, quả đặc sản chất lượng cao như hoa Đà Lạt, rau sạch, dâu tây, atiso.

Thành phố tập trung các khu nông nghiệp công nghệ cao như Khu nông nghiệp công nghệ cao Lâm Đồng, trang trại sản xuất rau hoa theo tiêu chuẩn quốc tế, thúc đẩy mạnh mẽ giá trị xuất khẩu và nâng cao thu nhập cho người dân địa phương.

Bên cạnh đó, thành phố Đà Lạt còn nổi tiếng với tiềm năng du lịch xanh, sinh thái và nghỉ dưỡng cao cấp, thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước nhờ cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, các hồ nước đẹp, rừng thông bạt ngàn và những công trình kiến trúc văn hóa đặc trưng.

Việc kết hợp hài hòa giữa du lịch xanh và nông nghiệp công nghệ cao tạo ra cơ hội phát triển du lịch sinh thái độc đáo, trở thành điểm nhấn riêng biệt của thành phố Đà Lạt trong phát triển kinh tế, nâng cao giá trị thương hiệu và tạo động lực quan trọng cho sự phát triển bền vững, toàn diện của tỉnh mới sau khi hợp nhất.

Thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận được quy hoạch xây dựng thành trung tâm du lịch chất lượng cao mang tầm khu vực Đông Nam Á. Trong đó, chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử, đồng thời phát triển đô thị theo hướng bền vững, hài hòa với thiên nhiên.

Do đó, thành phố Đà Lạt chính là lựa chọn phù hợp để trở thành Trung tâm Hành chính - Chính trị của tỉnh mới. Việc đặt Trung tâm Hành chính - Chính trị tại đây không chỉ đảm bảo tính bền vững trong quản lý, tối ưu hóa nguồn lực phát triển mà còn tạo động lực đưa tỉnh mới trở thành một trong những khu vực phát triển mạnh mẽ và đáng sống nhất trong khu vực Nam Trung bộ - Tây Nguyên.

**Đ.A**



# TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG

## ĐỐI VỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG VĂN HÓA CHO THẾ HỆ TRẺ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

 VINH QUANG

**X**ác định giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài, quan trọng, ngày 12/6/2015, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 133-KH/TU để triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2015 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở đó, cấp ủy các cấp đã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện; trọng tâm là tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chất lượng học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tập trung giáo dục phẩm chất đạo đức, kỹ năng sống cho thế hệ trẻ; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong giáo dục, rèn luyện thanh, thiếu niên...

10 năm qua, có trên 150.000 lượt cán bộ đoàn, 217.000 đoàn viên, thanh niên được học tập các chuyên đề về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức hơn 4.000 hoạt động học



*"Vi Biễn Đảo quê hương" là một trong những hoạt động ý nghĩa của tuổi trẻ Lâm Đồng trong những năm qua.*

tập, quán triệt, phổ biến tuyên truyền nghị quyết, chỉ thị của Đảng, thu hút gần 275.000 lượt đoàn viên, thanh niên tham gia; có 8.265 lượt đoàn viên, thanh niên đóng góp ý kiến, tham gia giải quyết các vấn đề cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm.

Công tác giáo dục truyền thống, lịch sử cách mạng, đạo đức, lối sống được chú trọng bằng nhiều hoạt động thiết thực như: Tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, hội thảo khoa học, nói chuyện chuyên đề, gặp gỡ và giao lưu với các nhân chứng lịch sử, hội trại truyền thống, các hoạt động "Hành trình về nguồn", "Thắp nến tri ân", "Hoa hồng đồng đội"... Đoàn, Hội, Đội các cấp xây dựng và tổ chức

thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động "Tuổi trẻ Lâm Đồng học tập và làm theo lời Bác", phong trào "Thiếu nhi Lâm Đồng thi đua thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy", Đề án "Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thanh thiếu niên giai đoạn 2015-2030", Chương trình "Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh, sinh viên trên không gian mạng" và Cuộc vận động "Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới"...

Với sự quan tâm, tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp của các sở, ban, ngành, các phong trào, hoạt động của các tổ chức Đoàn - Hội đã được triển khai thực hiện



thuận lợi, theo sát các sự kiện chính trị - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh. Tiêu biểu như: Các phong trào tình nguyện, hành trình về nguồn được tổ chức hằng năm; Cuộc vận động *"Thanh niên với văn hóa giao thông"* được thực hiện sôi nổi; Phong trào *"Tuổi trẻ xung kích Bảo vệ Tổ quốc"* luôn gắn với các hoạt động *"Nghĩa tình biên giới, hải đảo"*; duy trì có hiệu quả hoạt động của các đội *"Thanh niên tình nguyện xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*; tổ chức thường xuyên, liên tục các hoạt động thuộc Chương trình *"Hành trình Thầy thuốc trẻ làm theo lời Bác vì sức khỏe cộng đồng"*...

Trong 10 năm, các cấp bộ Đoàn đã tổ chức 09 buổi đối thoại cấp tỉnh, 157 buổi đối thoại cấp huyện với trên 25.000 lượt đoàn viên, thanh niên tham gia. Qua diễn đàn đối thoại, cán bộ Đoàn - Hội - Đội các cấp, đoàn viên, thanh niên được trao đổi, nắm bắt tâm tư, tình cảm, định hướng tư tưởng, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng chính đáng và chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của thế hệ trẻ.

Các hoạt động vui chơi, giải trí của thanh thiếu nhi được quan tâm; hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao ở các địa phương, cơ quan, đơn vị được đầu tư (*toàn tỉnh hiện có 05 thiết chế cấp tỉnh; 12 thiết chế văn hóa thể thao cấp huyện, 137 thiết chế văn hóa thể thao cấp xã, 1.321 thiết chế văn hóa thể thao cấp thôn; 01 điểm vui chơi trẻ em cấp tỉnh; 27 điểm vui chơi trẻ em cấp huyện; 76 điểm vui chơi trẻ em cấp xã và 397 điểm vui chơi trẻ em cấp thôn*); các hoạt động văn

hóa, văn nghệ, thể dục thể thao thường xuyên được đổi mới nội dung, nâng cao số lượng và chất lượng (*Hàng năm có trên 120 buổi biểu diễn nghệ thuật; trên 550 buổi chiếu bóng lưu động phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ Nhân dân; 40 - 45 giải thể thao cấp tỉnh, từ 3 - 4 giải quốc tế mở rộng với 13 - 15 môn thể thao; cấp huyện tổ chức khoảng 200 giải, cấp xã tổ chức khoảng 300 - 350 giải phục vụ cho quần chúng Nhân dân; trong đó có khoảng 35 - 40% vận động viên là thanh niên tham gia thi đấu*) đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tập luyện thể thao của các tầng lớp Nhân dân và thế hệ trẻ.

Qua những phong trào sôi nổi đã xuất hiện nhiều cá nhân, tập thể điển hình được tuyên dương, khen thưởng; từ năm 2016 - 2024, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn đã tổ chức tuyên dương 380 cá nhân, tập thể đạt danh hiệu *"Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác"*, 83 *"Nhà giáo trẻ tiêu biểu"*, 82 *"Sinh viên 5 tốt"*, 213 *"Học sinh 3 tốt"*, 11 s Đồng thời, góp phần tạo nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ tuổi bổ sung cho tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị với 95% đồng chí bí thư Đoàn cấp huyện và cơ sở tham gia cấp ủy tại địa phương, đơn vị; đặc biệt trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, số cán bộ Đoàn tham gia cấp ủy được tăng cường, có chất lượng, trong đó, cấp cơ sở có 523 đồng chí; cấp huyện có 16 đồng chí; cấp tỉnh có 01 đồng chí. Trong cuộc bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 có 316 đoàn viên,

thanh niên trúng cử HĐND các cấp.

Nhiều cuộc vận động, phong trào được triển khai đã tạo môi trường lành mạnh để thế hệ trẻ rèn luyện, trưởng thành, góp phần hình thành lý tưởng cách mạng, đạo đức cao đẹp, lối sống nghĩa tình, tuân thủ pháp luật, từng bước hoàn thiện nhân cách. Thế hệ trẻ trên địa bàn tỉnh được giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng ngày một tốt hơn; phần lớn thanh thiếu nhi tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường phát triển của địa phương, đất nước, sống có trách nhiệm với quê hương, gia đình và bản thân, có ước mơ, hoài bão, kiến thức, kỹ năng, sức khỏe tốt, tư duy năng động, sáng tạo, lạc quan, tự tin, dám nghĩ, dám làm; có nhiều đóng góp quan trọng trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ quê hương Lâm Đồng ngày càng giàu đẹp.

Thời gian tới, trước tác động của xu thế toàn cầu hóa và mặt trái của nền kinh tế thị trường, tình trạng tội phạm và tệ nạn xã hội liên quan đến thanh, thiếu niên tiếp tục có diễn biến phức tạp; luôn tiềm ẩn nguy cơ các thế lực thù địch lợi dụng, kích động thế hệ trẻ chống lại sự nghiệp cách mạng của Đảng, của Dân tộc... Do đó, cấp ủy đảng các cấp tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ; đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa *"hồng"*, vừa *"chuyên"* để vững bước tiến vào Kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam.

**V.Q**



Bảo Lộc đang chuyển mình từng ngày.

# Bảo Lộc

## CHUYỂN MÌNH MẠNH MẼ SAU NGÀY GIẢI PHÓNG

📖 NGUYỄN ĐÌNH HOÀN

**50 năm sau ngày giải phóng, thành phố Bảo Lộc có những bước chuyển mình, đạt được nhiều thành tựu về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Vùng đất B'Lao xưa và Bảo Lộc ngày nay đang đứng trước những thời cơ lớn để cùng cả nước bước vào chặng đường phát triển mới đầy kỳ vọng.**

### Chung sức, chung lòng xây dựng quê hương

Bảo Lộc trước đây thường gọi là B'Lao là một trong 2 quận của tỉnh Đồng Nai Thượng, sau đó là của Lâm Đồng và đã có một thời gian dài là tỉnh lỵ của tỉnh. Thị xã B'Lao xưa và Bảo Lộc ngày nay là địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng của tỉnh Lâm Đồng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Ngày 02/9/1963, Thị ủy B'Lao được thành lập với phiên hiệu là T29. Với vị trí chiến lược quan trọng, quân và dân thị xã B'Lao đã kiên cường bám trụ ngay trong lòng địch, chiến đấu anh dũng để giải phóng tỉnh Lâm Đồng, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Đầu mùa Xuân 1975, với những thắng lợi vang dội của chiến dịch Tây Nguyên, chiến dịch Trị Thiên, giải phóng Quảng Đức,... Lâm Đồng cũng đã chuẩn bị cho cuộc tiến công và nổi dậy tại địa phương. Cùng với các lực lượng quân chủ lực như Sư đoàn 7 thuộc Quân Đoàn 4, Trung Đoàn 812 Quân khu 6, các lực lượng vũ trang, lực lượng chính trị của tỉnh, của T29 đã phối hợp tiến công vào các cứ điểm, doanh trại, cơ quan đầu não cấp tỉnh của Ngụy; các cơ sở cách mạng trong nội thị cũng vận động Nhân dân nổi dậy giành chính quyền giải phóng Bảo Lộc - Lâm Đồng.

Sau năm 1975, Bảo Lộc gặp vô vàn khó khăn, vừa hàn gắn

vết thương chiến tranh, vừa khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống Nhân dân, tăng cường quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nhưng với sự đoàn kết quyết tâm của Đảng bộ và Nhân dân Bảo Lộc đã vượt qua những khó khăn, xây dựng Bảo Lộc ngày càng phát triển; đời sống Nhân dân được nâng lên; quốc phòng - an ninh được đảm bảo; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

Ngày 11/7/1994, Chính phủ ban hành Nghị định số 65 chia tách Bảo Lộc thành hai đơn vị hành chính là thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm, đã tạo điều kiện quan trọng cho thị xã Bảo Lộc phát triển, mở ra cơ hội và chặng



đường mới đầy triển vọng để phát triển đô thị Bảo Lộc, có vị trí là trung tâm về kinh tế, văn hóa, xã hội khu vực phía Nam tỉnh Lâm Đồng. Đến ngày 08/4/2010, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 19 về việc thành lập thành phố Bảo Lộc thuộc tỉnh Lâm Đồng gồm 11 đơn vị hành chính với dân số gần 160.000 người. Đây là cơ hội để Bảo Lộc xây dựng và phát triển đô thị nhanh và bền vững.

### **Chuyển mình mạnh mẽ, sẵn sàng bước vào kỷ nguyên mới**

Trong suốt 50 năm xây dựng và phát triển, đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Bảo Lộc đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội như tốc độ tăng trưởng kinh tế của thành phố luôn duy trì mức tăng trưởng khá so với mặt bằng chung của tỉnh. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; công nghiệp, dịch vụ chiếm trên 87%; nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được chú trọng. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,08%; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên, thu nhập bình quân đầu người đạt trên 81 triệu/người/năm. Thành phố đạt 50/63 tiêu chuẩn (theo tiêu chí mới) thuộc các nhóm tiêu chí đô thị loại II, có 5/5 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới trong đó có 1 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 6/6 phường đạt chuẩn đô thị văn minh.

Hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở không ngừng được củng cố, kiện toàn, hoạt

động ngày càng hiệu lực, hiệu quả. Đến nay, Đảng bộ thành phố có 72 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có 19 đảng bộ cơ sở và 53 chi bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy, 289 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở với 5.410 đảng viên; quốc phòng - an ninh được giữ vững. Đây là điều kiện để giúp Đảng bộ, quân và dân thành phố Bảo Lộc vượt qua khó khăn, tiếp tục giành được những thành tựu trong chặng đường sắp tới.

Kế thừa truyền thống cách mạng và tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo vốn có của vùng đất và con người nơi đây. Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Bảo Lộc phát huy truyền thống tiếp bước cha anh tiếp tục đoàn kết, năng động, sáng tạo để đạt được nhiều kết quả tích cực, đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh Lâm Đồng, của đất nước. Với niềm tin và khát vọng phát triển mạnh mẽ, ý chí tự lực, tự cường, vượt qua khó khăn, thách thức, đồng bào các dân tộc Bảo Lộc quyết tâm đưa thành phố phát triển nhanh, bền vững, Nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Thành phố Bảo Lộc đã và đang tập trung triển khai tốt các khâu đột phá về phát triển hạ tầng giao thông, kết nối các vùng kinh tế trọng điểm, phối hợp triển khai dự án đường cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương, quốc lộ 55 kết nối vùng duyên hải miền Trung và Tây Nguyên gắn với phát triển đô thị thông minh, hiện đại; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, thực hiện tốt tinh gọn tổ chức bộ máy

của hệ thống chính trị, tiến tới xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; thu hút đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng công nghiệp chế biến, chế tạo; phát triển hệ thống giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tạo bước đột phá tăng trưởng; sử dụng có hiệu quả và huy động tối đa các nguồn lực xã hội để đầu tư xây dựng và phát triển nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, sử dụng năng lượng tái tạo và bảo vệ môi trường, hỗ trợ doanh nghiệp tăng năng xuất các nhân tố tổng hợp góp phần phát triển kinh tế. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức bộ máy theo tinh thần: *"Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả"*; xây dựng đội ngũ cán bộ *"Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, hành động vì lợi ích chung, vì nước, vì dân"*. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới gắn với đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội. Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị hiện đại, minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, cùng với tỉnh Lâm Đồng và cả nước vững bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

**N.Đ.H**



# CHUYỂN BIẾN TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG Ở DI LINH

 HOÀNG VY

Thời gian qua, Đảng bộ huyện Di Linh đã tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo bằng những giải pháp phù hợp, sát với tình hình thực tiễn, tạo ra sự chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng Đảng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

Đảng bộ huyện Di Linh đã chủ động, tích cực, quyết liệt, sâu sát trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng; quán triệt, triển khai kịp thời các nghị quyết, chỉ thị của Đảng bảo đảm đúng quy định của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Trong tổ chức thực hiện

đã có nhiều đổi mới, sáng tạo, đồng bộ, sâu sát, cụ thể, quyết liệt, trọng tâm, trọng điểm và giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề thực tiễn đặt ra.

Bên cạnh đó, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII, XIII), Kết

luận số 21-KL/TW về xây dựng và chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đồng thời, triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 34-CT/TU, ngày 20/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Triển khai hiệu quả các hoạt động hưởng ứng phong trào thi đua cao điểm “Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Lâm Đồng đoàn kết, quyết tâm vượt qua khó khăn, vươn lên cùng đất nước. Đặc biệt, Đảng bộ huyện Di Linh đã tổ chức thành công Hội nghị chuyên đề về đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền của cấp ủy, tổ chức đảng. Hoàn thành tái bản công trình Lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ, quân và dân các dân tộc huyện Di Linh giai đoạn 1930 - 1975 và biên soạn công trình Lịch sử Đảng bộ huyện Di Linh



Di Linh là một trong những địa phương làm tốt công tác nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng bộ địa phương.



giai đoạn 2005 - 2025.

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên tiếp tục được quan tâm. Năm 2024, toàn Đảng bộ kết nạp 149 đảng viên mới, chuyển Đảng chính thức cho 108 đảng viên dự bị, xóa tên 9 trường hợp và cho ra khỏi Đảng 7 trường hợp theo đúng quy định của Điều lệ Đảng. Đảng bộ huyện Di Linh cũng đã tổ chức thành công Hội nghị chuyên đề về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên gắn với đổi mới phương pháp lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng đối với hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Triển khai thực hiện Quy định đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện; từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm, đánh giá chính xác, công bằng, đúng thực chất trong thực thi công vụ của tổ chức, cá nhân.

Nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng Đảng bộ huyện trong sạch, vững mạnh về mọi mặt, Huyện ủy Di Linh đã ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác kiểm tra, giám sát, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện. Đồng thời, chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tăng cường đi cơ sở kiểm tra, nắm bắt tình hình, thông tin trong cán bộ, đảng viên và dư luận xã hội tại các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Công tác dân vận tiếp tục được chú trọng; kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tiến hành sơ, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực

hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương của Tỉnh về công tác dân vận; công tác dân tộc, tôn giáo; triển khai có hiệu quả phong trào thi đua Dân vận khéo. Vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được phát huy. Thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên; giữ vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Việc thực hiện Quyết định 217-QĐ/TW và Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị đã phát huy vai trò của nhân dân trong giám sát, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Công tác dân vận chính quyền có nhiều chuyển biến tích cực; tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân ngày càng nâng cao; công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị và địa phương được đẩy mạnh; thực hiện tốt việc tiếp công dân, tăng cường công tác đối thoại với Nhân dân ngay tại cơ sở, kịp thời giải quyết các bức xúc, kiến nghị chính đáng của Nhân dân, hạn chế đơn thư khiếu nại đông người, vượt cấp. Qua đó, phát huy được sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân trong huyện.

Nhờ đó, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị đạt kết quả tích cực và khá toàn diện. Tính

đến thời điểm cuối năm 2024, có 20/24 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra, nổi bật có: Thu nhập bình quân đầu người đạt 62 triệu đồng; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 640,3 tỷ đồng; tỷ lệ nghèo đa chiều giảm còn 3,03%; tỷ lệ lao động qua đào tạo 80%; tỷ lệ độ che phủ của rừng 51,7% ; đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội... Đảng bộ huyện Di Linh là 1 trong 10 đảng bộ trong toàn tỉnh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong công tác xây dựng Đảng ở Di Linh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Kết quả triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên ở một số khu dân cư còn hạn chế; công tác tạo nguồn kết nạp Đảng còn nhiều khó khăn tại các thôn, tổ dân phố. Công tác dân vận, nắm tình hình nhân dân, việc giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc, có nơi chất lượng chưa cao...

Trên cơ sở nhìn nhận rõ những vấn đề còn tồn tại, trong thời gian tới Đảng bộ huyện Di Linh tiếp tục tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị nhằm góp phần thực hiện thắng lợi toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trên tất cả các lĩnh vực, tạo nền tảng, động lực và khí thế để phát triển trong thời gian tới.

**H.V**



# SỨC LAN TỎA TỪ MỘT HỘI THI

 KIỀU NINH



Thí sinh Hoàng Khánh Huyền, học sinh trường THPT Đơn Dương trình bày phần dự thi.

Hội thi kể chuyện tìm hiểu “Lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và Nhân dân huyện Đơn Dương giai đoạn 1930 - 2005 và những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của huyện Đơn Dương từ 2005 đến nay” đã được các cấp ủy, tổ chức đảng trong huyện quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức

triển khai sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, tạo sức lan tỏa lớn trong cán bộ, đảng viên và đời sống của người dân, trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trên địa bàn huyện.

Lịch sử địa phương là một bộ phận quan trọng của lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới. Tích cực tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương để giúp mỗi

người khắc sâu những chiến công anh hùng, những địa danh lịch sử, những giá trị cao đẹp... Giá trị lịch sử giúp chúng ta có một lòng tin vững chắc vào sự nghiệp cách mạng của dân tộc dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo và linh hoạt của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay và mai sau.

Nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác tuyên truyền,



giáo dục lịch sử địa phương nhằm nâng cao tinh thần yêu nước, sự biết ơn đối với các bậc tiền nhân, vun đắp những truyền thống tốt đẹp của cha ông, là cội nguồn, là sức mạnh nội sinh để phát triển kinh tế - xã hội bền vững; ngày 19/3/2024, Ban Thường vụ Huyện ủy Đơn Dương đã ban hành Kế hoạch số 142-KH/HU về tổ chức Hội thi kể chuyện tìm hiểu *“Lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và Nhân dân huyện Đơn Dương giai đoạn 1930 - 2005 và những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của huyện Đơn Dương từ 2005 đến nay”*. Hội thi được tổ chức theo hình thức kể chuyện, với 03 vòng thi: sơ khảo tại cơ sở; thi Cụm và Chung khảo cấp huyện.

Để lan tỏa sâu rộng và nâng cao chất lượng Hội thi, ngày 02/4/2024, Huyện ủy Đơn Dương tổ chức Hội nghị phát động, triển khai Hội thi đến tất cả các tổ chức cơ sở đảng, các cơ quan, ban ngành, Mặt trận và đoàn thể từ huyện đến cơ sở. Đồng thời, chỉ đạo Ban Tuyên giáo Huyện ủy đăng tải Kế hoạch, Thể lệ Hội thi và file nội dung các công trình Lịch sử Đảng bộ huyện, các xã, thị trấn đã xuất bản, phát hành lên trang thông tin điện tử Đảng bộ huyện Đơn Dương để các cơ quan, đơn vị và cá nhân có điều kiện tham khảo, nghiên cứu.

Đảng bộ các xã, thị trấn, các cơ quan trên địa bàn huyện đã tích cực lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, lồng ghép trong hội nghị triển khai nhiệm vụ chuyên môn, Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn định kỳ, tổ

chức phát động, triển khai Hội thi cấp cơ sở tại địa phương, đơn vị. Đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa của Hội thi và tích cực hưởng ứng tham gia.

Qua 01 năm triển khai thực hiện, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, Hội thi đã thu hút được gần 500 lượt cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên, chiến sỹ lực lượng vũ trang, giáo viên, học sinh và các tầng lớp Nhân dân trên toàn huyện tham gia. Sau các vòng thi tại cơ sở đã chọn được 08 thí sinh đạt thứ hạng cao tham gia vòng Chung khảo cấp huyện vào ngày 27/3/2025. Kết quả Chung khảo, Ban Tổ chức đã trao 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba và 04 giải khuyến khích, trong đó có 02 thí sinh là học sinh trung học phổ thông trên địa bàn huyện đoạt giải cao.

Theo đánh giá của Ban Giám khảo tại phần dự thi của thí sinh ở vòng Cụm và vòng Chung khảo cho thấy nhiều thí sinh đã có sự nghiêm túc trong việc nghiên cứu, đầu tư công phu cả về nội dung lẫn hình thức; nhiều câu chuyện được dàn dựng, sân khấu hóa sinh động, hấp dẫn đã tái hiện rõ nét về những sự kiện, trận đánh có ý nghĩa lịch sử; những tấm gương về người cán bộ, chiến sỹ tiêu biểu trong quá trình tham gia đấu tranh cách mạng góp phần vào sự nghiệp giải phóng, xây dựng quê hương Đơn Dương. Đặc biệt, Hội thi đã thu hút được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, học sinh và Nhân dân tham gia. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác tuyên truyền, giáo dục truyền

thống cách mạng, bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; khơi dậy niềm tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm trong tự học tập, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương ngày càng phát triển.

Trong giai đoạn hiện nay, việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục lịch sử truyền thống địa phương là nhiệm vụ rất quan trọng, đòi hỏi cần được các cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp triển khai đồng bộ. Bởi lẽ, truyền thống lịch sử đấu lâu đời đến mấy, dấu anh hùng vĩ đại và có sức hấp dẫn lớn đến mấy vẫn có thể bị mai một nếu như không được kế thừa, giữ gìn, phát huy. Bác Hồ dạy rằng: *“Dân ta phải biết sử ta, cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”*. Muốn làm được điều đó thì công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, đặc biệt đối với thế hệ trẻ là rất cần thiết.

Thông qua Hội thi, góp phần giáo dục đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ về truyền thống cách mạng, bồi đắp tình yêu quê hương, đất nước, nâng cao bản lĩnh chính trị, từ đó góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng quê hương Đơn Dương ngày càng giàu mạnh.

**K.N**



# HIỆU QUẢ TỪ MÔ HÌNH

## “THẮP SÁNG ĐƯỜNG QUÊ GẮN VỚI TUYẾN ĐƯỜNG CỜ”

 NGUYỄN CHÍNH

**T**rong những năm qua, phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh được cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện. Nhiều mô hình, điển hình được xây dựng, nhân rộng, góp phần cùng địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị địa phương. Các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, giảm nghèo bền vững... Nhiều mô hình, điển hình với cách làm sáng tạo, hiệu quả, góp phần tạo diện mạo nông thôn mới. Mô hình “Thắp sáng đường quê gắn với tuyến đường cờ” của cán bộ và Nhân dân thôn 5, xã Rô Men, huyện Đam Rông xây dựng là một trong những mô hình như thế.

Thôn 5, xã Rô Men, huyện Đam Rông có 100% người dân tộc H'Mông từ ngoài Bắc vào làm ăn, sinh sống từ những năm 2003 đến nay. Thôn có 179 hộ, 1.020 nhân khẩu, cuối năm 2024 thôn còn 6 hộ nghèo, 6 hộ cận nghèo. Trong những năm qua, được sự quan tâm đầu tư, hỗ trợ



Mô hình Thắp sáng đường quê gắn với tuyến đường cờ của cán bộ và Nhân dân thôn 5, xã Rô Men.

của Đảng, Nhà nước kinh tế của thôn đã có những bước chuyển biến tích cực, diện mạo nông thôn được thay đổi, cơ bản đã xóa nhà tạm cho hộ nghèo, an ninh chính trị được đảm bảo, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, hạ tầng kinh tế xã hội thiết yếu được nâng lên, đời sống người dân được cải thiện.

Trước đây, hệ thống đèn đường chủ yếu được thắp sáng

tại khu vực trung tâm xã, hầu hết các tuyến đường trong thôn chưa có hệ thống đèn đường chiếu sáng, nên tình trạng tai nạn giao thông, trộm cắp tài sản của Nhân dân thường xảy ra. Trước thực trạng đó, Chi bộ, Ban nhân dân, Ban công tác Mặt trận và các đoàn thể thôn đã bàn bạc và đưa ra chủ trương thực hiện mô hình “Thắp sáng đường quê gắn với tuyến đường cờ”.



Trên cơ sở Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế Ủy ban nhân dân xã, cán bộ và Nhân dân thôn đã triển khai xây dựng mô hình "Thấp sáng đường quê gắn với tuyến đường cò" một cách công khai, minh bạch và tổ chức lấy ý kiến đóng góp của Nhân dân đúng nguyên tắc và đảm bảo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát và dân hưởng thụ". Ban nhân dân thôn, ban công tác Mặt trận thôn, các chi hội đoàn thể tổ chức họp quán triệt 19 tiêu chí về chương trình xây dựng nông thôn mới, làm cơ sở để tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân hiểu và tích cực hưởng ứng phong trào. Chi ủy, Chi bộ nhân dân thôn 5 đã họp bàn, thống nhất và tổ chức cuộc họp mở rộng thành phần tham gia gồm toàn thể đảng viên, trưởng đoàn thể thôn, già làng, người có uy tín, chức sắc tôn giáo để triển khai xây dựng mô hình.

Trong quá trình vận động tuy gặp không ít khó khăn do người dân quen với nếp suy nghĩ cũ, chưa tích cực tham gia vì cho rằng các phong trào nơi công cộng là của xã, của thôn. Đó là chưa kể nhiều người thắc mắc có nhà ở gần đường, có nhà ở xa đường chính, có xóm đông dân, có xóm ít hộ... là những vấn đề mà hệ thống chính trị của thôn phải đối mặt. Nhưng với sự kiên trì vận động với 04 cuộc họp ở thôn, công bố giá trị của công trình, mức đóng góp của từng hộ dân và chia nhiều nhóm tuyên truyền về xây dựng mô hình nên tất cả các hộ dân thống nhất

tham gia thực hiện. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, phát huy tính dân chủ trong cách làm, đáp ứng được nhu cầu chính đáng, được người dân đồng tình ủng hộ nên việc triển khai xây dựng mô hình diễn ra thuận lợi.

Đến nay, đã có 179 hộ/179 hộ dân sống ở hai bên đường trực chính đóng góp công sức, kinh phí (179 hộ x 400.000đ/hộ = 71.600.000đ) cộng với sự hỗ trợ từ Ủy ban nhân dân xã 12.400.000đ đã xây dựng được trên 2,5 km đường điện năng lượng mặt trời lắp đặt cố định chiếu sáng. Mỗi cột đèn cách nhau khoảng 40m. Việc quản lý được giao cho Ban vận động của thôn; các bóng đèn được bật từ lúc 18h và tắt lúc 5 giờ sáng hôm sau.

Không chỉ dừng lại ở đó, nhận thấy bộ mặt của thôn cũng là bộ mặt của xã nhưng việc trang trí, nhất là việc treo cờ trong các ngày lễ chưa được thường xuyên, Ban nhân dân thôn đã lồng ghép vận động treo cờ trong các ngày lễ. Đây là việc làm vừa thể hiện lòng yêu nước, vừa tạo sự trang nghiêm, mỹ quan tại khu dân cư. Việc treo cờ được thực hiện vào các dịp lễ, tết và các sự kiện quan trọng của đất nước và của địa phương sau khi lễ, tết, sự kiện xong các hộ dân tự thu gom, bảo quản, số tiền để làm cột cờ, mua cờ đã bao gồm trong khoản đóng góp 400.000đ/hộ; khi cờ cũ, rách thì động viên hộ gia đình tự mua; số cột cờ được gắn cùng với hệ thống trụ điện thấp sáng của thôn là 60 cột và khoảng 20 cột cờ riêng biệt đã được triển khai trước đó.

Bên cạnh đó, công tác vệ sinh môi trường cũng được xã,

thôn chú trọng. Việc đổ rác thải bữa bãi đã được khắc phục hiệu quả; chuồng trại được di chuyển ra phía sau nhà; tán cây, bụi cỏ được phát quang thường xuyên, nhiều hộ gia đình đã sửa sang lại cảnh quan, môi trường, bố trí nhà cửa gọn gàng, "sạch nhà, đẹp ngõ". Ý thức của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng nếp sống văn hóa ở khu dân cư được nâng nên rõ rệt. Từ khi tuyến đường hoàn thành, bộ mặt con đường đã có nhiều khởi sắc. Ánh điện sáng xua đi bóng tối, xua đi tệ nạn xã hội, không chỉ đảm bảo an toàn giao thông mà còn góp phần tạo điều kiện cho Nhân dân phát triển kinh tế, nâng cao đời sống tinh thần. Mô hình này đã được nhân rộng trên địa bàn toàn xã nhằm tạo sức lan tỏa sâu rộng, góp phần củng cố và phát huy khối đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao chất lượng và hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng xây dựng đời sống văn hóa", tạo nên sức mạnh tổng hợp, là nền tảng, là tiền đề để hoàn thành mục tiêu xây dựng xã nông thôn mới.

Có thể thấy mô hình "Thấp sáng đường quê gắn với tuyến đường cò" dù không mới ở những nơi có điều kiện nhưng đã được Nhân dân thôn 5, xã Rô Men một xã miền núi còn nhiều khó khăn, tích cực hưởng ứng là điều đáng trân quý. Mô hình đã mang lại hiệu quả thiết thực trong việc giữ gìn an ninh trật tự và đảm bảo an toàn xã hội. Tuyến đường đã trở thành "kiểu mẫu" để các khu dân cư khác trong xã học tập và nhân rộng.

**N.C**



# “TUYẾN PHỐ VĂN MINH”

## CỦA HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ THÀNH PHỐ BẢO LỘC

 LƯƠNG HỒNG KHIÊN

Là mô hình dân vận khéo nhằm chào mừng Đại hội Đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029 và 30 năm hình thành và phát triển Bảo Lộc; đến nay mô hình “Tuyến phố văn minh” của Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Bảo Lộc đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

### Từ “Tuyến phố văn minh” đầu tiên

Trước thực tế nhiều tuyến đường trên địa bàn thành phố Bảo Lộc trước đây chưa được gọn gàng, sạch sẽ; một số nơi có những bãi rác tự phát, người dân lấn chiếm vỉa hè, lề đường buôn bán; các bức tường bao quanh trường học, cơ quan, đơn vị bị rêu mốc... đã phần nào ảnh hưởng đến bộ mặt mỹ quan đô thị của thành phố. Bản khoăn trước những điều đó, các chị em Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) thành phố Bảo Lộc đã tiến hành khảo sát các tuyến đường, lựa chọn tuyến phố chính để thực hiện xây dựng mô hình “Tuyến phố văn minh”.

Tuyến đường Hà Giang đã được các chị em Hội LHPN thành phố Bảo Lộc lựa chọn là tuyến đường đầu tiên để thực hiện mô hình với tên gọi “Tuyến phố văn minh”. Với chiều dài khoảng 130m, là tuyến đường trung tâm của thành phố Bảo Lộc, đường Hà Giang có một số nơi chưa



Hội viên Hội LHPN thành phố Bảo Lộc tích cực tham gia mô hình Tuyến phố văn minh.

được gọn gàng, sạch sẽ, gây mất mỹ quan, như: bức tường tiếp giáp với Trường Trung học phổ thông Bảo Lộc đã rêu phong, cũ kỹ; trước cổng Trung tâm Chính trị thành phố lâu nay tồn tại một điểm tập kết các xe rác dẫn hình thành bãi rác tự phát gây ô nhiễm; 01 bãi đậu xe máy trên vỉa hè của các hộ dân buôn bán xung quanh thường gây mất an ninh trật tự...

Ngay từ đầu năm 2024, Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố

Bảo Lộc đã đăng ký với Thành ủy, Ban Dân vận Thành ủy Bảo Lộc để xây dựng mô hình dân vận khéo “Tuyến phố văn minh”. Để triển khai thực hiện, Hội LHPN thành phố Bảo Lộc đã bám sát vào Nghị quyết của Thành ủy, nhiệm vụ trọng tâm của Hội LHPN tỉnh và nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội ở địa phương. Trong đó, chú trọng phong trào thi đua “xanh - sạch - đẹp” gắn với cuộc vận động xây dựng gia đình “5 không, 3



sạch” góp phần xây dựng xã nông thôn mới, phường văn minh đô thị... Kết hợp với các hoạt động lập thành tích chào mừng Đại hội Đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029, 30 năm hình thành và phát triển đô thị Bảo Lộc. Tích cực phối hợp cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan trường học để vận động nguồn lực, kinh phí... Đồng thời, phối hợp triển khai công tác tuyên truyền người dân giữ gìn an ninh trật tự, không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường; tổ chức phát quan bụi rậm cây xanh...

Tháng 02/2024, Hội LHPN thành phố đã xây dựng kế hoạch thực hiện mô hình dân vận khéo. Tiến hành mời Ban Giám hiệu Trường Trung học phổ thông Bảo Lộc, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường 1 và các hộ dân tổ dân phố 10, phường 1 họp để bàn phương án triển khai. Ban hành văn bản đề nghị Công ty Công trình Đô thị thành phố Bảo Lộc phối hợp chặt chẽ hạ những cành cây lớn khuất tầm nhìn, di dời bãi tập kết xe rác. Tháng 3/2024, tiến hành ra quân thực hiện các phần việc: phát quang, dọn dẹp vệ sinh, di dời bãi rác tự phát, sơn sửa bức tường bao của Trường Trung học phổ thông Bảo Lộc và vẽ các bức tranh bích họa về các địa điểm, phong cảnh của thành phố Bảo Lộc lên các bức tường đã sơn, sửa...

“Tuyến phố văn minh” tại đường Hà Giang, phường 1, thành phố Bảo Lộc đã dần hình thành với sự tham gia của trên 100 cán bộ hội viên phụ nữ, hội viên danh dự, Nhân dân tổ 10,

phường 1 và cán bộ, giáo viên học sinh Trường Trung học phổ thông Bảo Lộc. Mô hình “Tuyến phố văn minh” đầu tiên được xây dựng có tổng kinh phí trên 50 triệu đồng được Hội LHPN thành phố vận động từ các nhà tài trợ, sự đóng góp của Trường Trung học phổ thông Bảo Lộc và công đóng góp của Nhân dân địa phương tại tổ dân phố 10. Thời gian thi công là 15 ngày, sau đó tiếp tục vận động Nhân dân không bỏ rác bừa bãi, đã tạo điểm nhấn làm đẹp cảnh quan đường phố, xóa được bãi rác tự phát, không còn tình trạng lấn chiếm vỉa hè để đậu xe...

### **Đến nhân rộng “Tuyến phố văn minh” trên thành phố Bảo Lộc**

Sau khi xây dựng thành công “Tuyến phố văn minh” tại đường Hà Giang, phường 1 thành phố Bảo Lộc được Thường trực Thành ủy và các ban, ngành, đoàn thể thành phố và Nhân dân đánh giá cao; Hội LHPN thành phố tiếp tục nhân rộng “Tuyến phố văn minh” tại đường Kim Đồng, phường 2. Đây cũng là công trình chào mừng Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Bảo Lộc, tiến tới Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lâm Đồng lần thứ IX, nhiệm kỳ 2024 - 2029. Công trình đã huy động trên 50 ngày công lao động của cán bộ và hội viên Hội LHPN thành phố để dọn dẹp vệ sinh, sơn mới bức tường bao Ngân hàng Agribank tại đường Kim Đồng; treo các pano tuyên truyền về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách

Hồ Chí Minh”; về phong trào thi đua “Xây dựng người Phụ nữ Bảo Lộc thời đại mới”; tuyên truyền về bảo vệ môi trường và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”... với tổng kinh phí thực hiện là 30 triệu đồng từ nguồn vận động xã hội hóa.

Ngay khi phát động nhân rộng xây dựng các mô hình “Tuyến phố văn minh”, Hội LHPN thành phố Bảo Lộc đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của các cơ sở Hội và sự ủng hộ, phối hợp của các mạnh thường quân, các đơn vị tài trợ về kinh phí để thực hiện. Đến nay, mô hình đã được lan tỏa và nhân rộng đến Trường Tiểu học Nguyễn Trãi và tổ dân phố 10, phường B’Lao...

Thông qua mô hình dân vận khéo “Tuyến phố văn minh” đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, hội viên Hội phụ nữ các cấp và các cá nhân trong việc tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp, giúp bản con Nhân dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc; nâng cao ý thức trong việc giữ gìn, bảo vệ môi trường, tạo cảnh quan, chỉnh trang đô thị văn minh. Mô hình đã được Hội LHPN tỉnh Lâm Đồng và Thường trực Thành ủy đánh giá cao. Đặc biệt, ngày 13/01/2025, Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số 55/QĐ-UBND; trong đó, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã tặng Bằng khen cho Hội LHPN thành phố Bảo Lộc vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Dân vận khéo tham gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 với mô hình dân vận khéo “Tuyến phố văn minh”.

**L.H.K**